BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA BỘ LUẬT LAO ĐỘNG, LUẬT LƯU TRỮ, LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ LUẬT HOẠT ĐỘNG CHỮ THẬP ĐỎ VỚI PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan (phát hành Công văn số 5725/BNV-PC ngày 07/6/2026 lấy ý kiến; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ, Cổng Pháp luật quốc gia) đối với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.

1. Số liệu thống kê đối với các ý kiến góp ý:

Tổng số ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan: **54** ý kiến góp ý (bao gồm: 12 bộ, cơ quan ngang bộ[1]; 26 tỉnh thành[2]; 04 tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế[3]; và 12 cơ quan, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ[4]).

Trong đó: Có 20 cơ quan, tổ chức nhất trí hoàn toàn với hồ sơ dự thảo Luật, 34 ý kiến cơ bản nhất trí/nhất trí với sự cần thiết xây dựng dự án Luật, đồng thời có ý kiến góp ý, bổ sung nội dung.

---

[1] Các bộ: Công Thương, Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

[2] Các tỉnh thành: An Giang, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hải Phòng, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Lai Châu, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Vĩnh Long.

[3] Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Ngoài ra, có Công ty TNHH Canon Việt Nam.

[4] Các Vụ: Công chức – Viên chức, Chính quyền địa phương, Công tác thanh niên và Bình đẳng giới, Kế hoạch – Tài chính, Tổ chức cán bộ, Tổ chức phi chính phủ; các Cục: Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, Việc làm, Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Người có công; Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương; Văn phòng Bộ.

2. Kết quả cụ thể như sau:

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Công Thương	Về mục đích và quan điểm: Tờ trình xác định rõ mục tiêu thể chế hóa chủ trương của Đảng về phân cấp, phân quyền và nâng cao hiệu lực hoạt động của bộ máy khi sửa đổi Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo cần thể hiện thêm nội dung đánh giá tác động của việc bỏ cấp hành chính trung gian đối với các lĩnh vực đặc thù như việc bố trí nguồn lực, kinh phí, tính khả thi trong thực tiễn triển khai thi hành và áp dụng Luật sau khi sắp xếp. Về nội dung cơ bản: Tờ trình đã khái quát đầy đủ các thay đổi lớn trong việc phân quyền từ Trung ương xuống địa phương, chức năng, nhiệm vụ của các Bộ sau khi sắp xếp, sáp nhập, cũng như chuyển chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực chữ thập đỏ từ Bộ Nội vụ sang Bộ Y tế. Điều này rất phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ y tế chuyên sâu của hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Nhất trí với sự cần thiết xây dựng hồ sơ dự án Luật Đề nghị quý Bộ rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng và pháp luật có liên quan, bảo đảm thực hiện đúng quy định về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng tại Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP và văn bản có liên quan
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Giáo dục và Đào	Cơ bản đồng ý với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	Tiếp thu

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tạo	Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Khoa học và Công nghệ	Về dự thảo Luật: Nhất trí với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ: Tại gạch đầu dòng thứ tư, điểm a, khoản 3.4, Mục IV (trang số 12), đề nghị cơ quan soạn thảo biên tập lại để bảo đảm phù hợp do chức năng về chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền đã được chuyển sang Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể như sau: Sửa đổi khoản 7 Điều 32: thay thế cụm từ "Bộ Thông tin và Truyền thông" bằng "Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch".	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định, thay thế cụm từ "Bộ Thông tin và Truyền thông" bằng "Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch".
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Ngoại giao	Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với sự cần thiết ban hành dự án Luật nhằm thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, phân cấp, phân quyền và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Tại Báo cáo về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan, Bảng rà soát kèm theo mới thể hiện việc rà soát các chủ trương, đường lối và văn bản pháp luật, chưa rà soát các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Đề nghị Quý Bộ tiến hành rà soát kỹ và bổ sung nội dung này vào Bảng rà soát, bảo đảm tính tương thích với các cam	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các điều ước quốc tế có liên quan, đã tiến hành rà soát kỹ các cam kết quốc tế của Việt Nam, trong đó có công ước thuộc hệ thống của Tổ chức

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		kết quốc tế của Việt Nam, đặc biệt là các công ước thuộc hệ thống của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) mà Việt Nam là thành viên, các quy định về lao động trong CPTPP, EVFTA và các hiệp định thương mại tự do (FTA) của Việt Nam.	Lao động Quốc tế (ILO) mà Việt Nam là thành viên, điều ước quốc tế khác có liên quan và bổ sung vào hồ sơ dự án luật.
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ xây dựng dự thảo dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ là thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 123/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình lập pháp năm 2026. Theo thuyết minh của Bộ Nội vụ, mục đích của việc xây dựng dự án Luật để thống nhất, đồng bộ các quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, xử lý các nội dung chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy... Đây là các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Do vậy, đề nghị Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm về nội dung văn bản, đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật. Tại dự thảo Tờ trình Chính phủ, Bộ Nội vụ đề xuất nguồn lực thực hiện từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các quy định trong Luật sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ("1. *Tờ trình dự án, dự thảo văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bao gồm các nội dung sau: sự cần thiết ban hành văn bản; mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản; quá trình xây dựng dự án, dự thảo văn bản; bố cục và nội dung cơ bản của dự án, dự thảo văn bản, trong đó phải nêu rõ các nội dung quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này; những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định (nếu có); dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua hoặc ban hành; vấn đề xin ý kiến (nếu có)*".), đề nghị Bộ Nội vụ bổ sung đánh giá tác động, lượng hóa đầy đủ tác động đến tăng/giảm chi ngân sách khi Luật được ban hành.	
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Tư pháp	- Về Sự cần thiết ban hành Luật Ngày 03/4/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 123/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, trong đó bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ, do đó, Bộ Tư pháp nhất trí với sự cần thiết	- Tiếp thu ý kiến góp ý về sự cần thiết ban hành Luật - Đối với nội dung về Công văn số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		xây dựng dự án Luật này - Về phạm vi sửa đổi, bổ sung Thứ nhất, rà soát để sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, ví dụ như: + Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật xác định phân định rõ thẩm quyền lập pháp và thẩm quyền lập quy, luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền Quốc hội, không luật hóa các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản dưới luật; cơ bản không quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong luật mà giao Chính phủ, các bộ quy định theo thẩm quyền…; đồng thời tại khoản 2 Điều 5 Luật Tổ chức Quốc hội quy định Luật chỉ quy định các vấn đề mang tính ổn định, có giá trị lâu dài… Đối với các nội dung quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực, các vấn đề mới, có tính kiến tạo phát triển, các vấn đề chưa có thực tiễn kiểm nghiệm, luật chỉ quy định các nội dung chính sách có tính nguyên tắc, định hướng thuộc thẩm quyền của Quốc hội để thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng… Cơ bản không quy định các nội dung về thủ tục hành chính, về quy trình, quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật và các nội dung có tính biến động cao"… Do đó, đề nghị rà soát nội dung dự thảo Luật, cân nhắc thêm việc quy định các nội dung tại khoản 2 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 3, 4, 5 Điều 53 Luật Lưu trữ…; đồng thời, rà soát các quy định tại 04 luật để thực hiện sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, ví dụ như: Điều 40, 41 Luật Bình Đẳng giới;	phủ: Nếu thực hiện ngay việc không quy định tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo Luật sẽ khó bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong nội tại 04 luật do nhiều nội dung của các luật hiện hành vẫn đang giao Bộ trưởng quy định chi tiết, dẫn đến phải sửa đổi, bổ sung các nội dung khác, không phù hợp với mục đích, yêu cầu, phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự thảo luật này. Bên cạnh đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đang tiến hành nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung toàn diện các luật trong thời gian tới trong

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Công văn số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm theo các nguyên tắc tại Luật Tổ chức Chính phủ, trong đó yêu cầu Bộ, cơ quan ngang Bộ "không quy định cụ thể Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, ngành tại dự thảo luật, nghị quyết, pháp lệnh, bảo đảm quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội… không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng tại luật, pháp lệnh, nghị quyết, bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực…", do đó, đề nghị rà soát dự thảo Luật không quy định cụ thể tên, nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, ngành tại dự thảo Luật như: khoản 3 Điều 3 sửa đổi, bổ sung Điều 26 Luật Bình đẳng giới; khoản 3 và khoản 4 Điều 4 sửa đổi, bổ sung Điều 31 và Điều 32 Luật Hoạt động chữ thập đỏ… Thứ hai, ngày 02/8/2025, Đảng ủy Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 76- BC/ĐU báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật về kết quả rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; đồng thời, ngày 05/8/2025, Ban chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật ban hành Thông báo số 08-TB về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp chuyên đề của Ban Chỉ đạo, trong đó yêu cầu: "bảo đảm mục tiêu trong năm 2025 cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ các điểm nghẽn do quy định của pháp luật (mục 1.1)"… Vì vậy, đề nghị rà soát thêm Báo cáo số 76-BC/ĐU (ví dụ như: điểm e khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 168 Bộ luật Lao động tại số thứ tự 1, 2 Phụ lục V.13.2.B kèm theo Báo cáo	nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI. - Đối với các nội dung tại khoản 2 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 3, 4, 5 Điều 53 Luật Lưu trữ: Tiếp thu ý kiến góp ý. Bộ Nội vụ rà soát việc quy định các nội dung tại khoản 2 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 3, 4, 5 Điều 53 Luật Lưu trữ. Theo đó, kinh doanh dịch vụ lưu trữ không là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, các nội dung này không quy định thủ tục hành chính chỉ quy định cá nhân phụ trách kỹ thuật, nghiệp vụ lưu trữ có trình độ chuyên môn

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		số 76- BC/ĐU[5]; khoản 2 Điều 26 Luật Thanh niên tại số thứ tự 3 Phụ lục V.13.2.B kèm theo Báo cáo số 76-BC/ĐU…) để bảo đảm thực hiện đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước về việc tháo gỡ các điểm nghẽn do quy định của pháp luật; đồng thời, đạt được mục tiêu mà các Nghị quyết của Đảng đã đặt ra. - Về hồ sơ, thủ tục xây dựng Đề nghị tổ chức soạn thảo Luật theo đúng trình tự, thủ tục rút gọn tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐCP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), trong đó đối với dự thảo Tờ trình đề nghị nghiên cứu: - Bám sát chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số	về các lĩnh vực kinh doanh để đảm bảo chất lượng của sản phẩm dịch vụ lưu trữ vì tài liệu lưu trữ phần lớn được hình thành trong các cơ quan nhà nước. - Đối với Điều 40, 41 Luật Bình Đẳng giới quy định các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. Hiện nay,

[5] (1) Điểm e khoản 1 Điều 36 Bộ luật Lao động năm 2019. "Người sử dụng lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với Người lao động tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng từ 05 ngày làm việc liên tục trở lên". Phản ánh: - Quy định này không hợp lý và khó khăn trong quá trình thực hiện, vì: + Theo quy định tại khoản 3 Điều 137 của BLLĐ năm 2019 thì NSDLĐ không được sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động vì lý do kết hôn, mang thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi, như vậy NLĐ tự ý nghỉ việc 5 ngày liên tục trong thời gian này thì NSDLĐ không được đơn phương chấm dứt HĐLĐ + Tạo ra tiền lệ xấu rất bất hợp lý: NLĐ cứ tự ý nghỉ 5 ngày liên tục mà không cần báo trước, không phải bồi thường. NSDLĐ phải thông báo đơn phương chấm dứt HĐLĐ.
(2) Khoản 3 Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019. "NLĐ không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN thì NSDLĐ có trách nhiệm chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho NLĐ tương đương với mức NSDLĐ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN cho NLĐ theo quy định của pháp luật về BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN". Vậy, người trong thời gian thử việc, học nghề, tập nghề NSDLĐ có phải trả thêm hay không. Phản ánh: - Quy định này không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật đối với người trong thời gian thử việc NSDLĐ có phải trả thêm hay không? - Theo quy định tại khoản 6 Điều 3, khoản 1 và khoản 2 Điều 24 của Bộ luật Lao động năm 2019 thì thời gian làm việc theo hợp đồng thử việc chưa phải là thời gian làm việc chính thức (chưa có quan hệ lao động chính thức), nội dung hợp đồng thử việc cũng không quy định về việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Vì vậy, NSDLĐ không phải thực hiện trách nhiệm quy định khoản 3 Điều 168 Bộ luật này. Tuy nhiên, có cách hiểu khác tất cả NLĐ (gồm cả HĐLĐ và hợp đồng thử việc) không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN thì NSDLĐ có trách nhiệm chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho NLĐ tương đương với mức NSDLĐ. Đối với nội dung này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau: Không nhất trí. Điều 21 và Điều 24 Bộ luật Lao động đã quy định rõ. NSDLĐ không phải thực hiện trách nhiệm chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho NLĐ để đóng BHXH, BHYT, BHTN trong thời gian thử việc.

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		2241/VPCPPL ngày 18/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó tại dự thảo Tờ trình cần tập trung làm rõ (nội hàm cụ thể và lý do đề xuất): những nội dung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; những nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68/NQ-CP); những nội dung phân cấp, phân quyền; những vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến Chính phủ (nếu có)…, ví dụ như: hoạt động cho thuê lại lao động không áp dụng với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 Bộ luật Lao động); quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể ngày nghỉ quy định tại khoản 1 Điều 112 Bộ luật Lao động (điểm b khoản 5 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 112 Bộ luật Lao động) mà không phải chỉ quyết định đối với điểm b và điểm đ khoản 1 như quy định tại khoản 3 Điều 112 Bộ luật Lao động… - Thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật, ví dụ như: sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 Bộ luật Lao động, tại dự thảo Tờ trình (điểm d tiểu mục 3.1 mục IV.3) chỉ xác định bỏ ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động nhưng tại dự thảo Luật bổ sung thêm nội dung không áp dụng đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam…	các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới được quy định tại các Nghị định xử phạt trong từng lĩnh vực cụ thể mà không quy định ở văn bản luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, sửa đổi toàn diện Luật Bình đẳng giới trong thời gian tới. - Đối với những điểm nghẽn trong Báo cáo số 76-BC/ĐU, các đề xuất, kiến nghị không phù hợp với phạm vi, yêu cầu sửa đổi, bổ sung đối với dự thảo luật này; cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đang tiến hành nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			toàn diện các luật trong thời gian tới trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI. - Tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu và hoàn thiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Xây dựng	Hồ sơ dự án Luật cơ bản bảo đảm thành phần theo quy định; tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục bổ sung, làm rõ hơn nội dung đánh giá tác động đối với các chính sách có phạm vi ảnh hưởng lớn như: bổ sung ngày nghỉ hưởng nguyên lương; sửa đổi cơ chế quản lý hoạt động cho thuê lại lao động; sửa đổi quy định xử lý đình công; chuyển mạnh thẩm quyền quản lý nhà nước xuống cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. - Đối với nội dung sửa đổi quy định về hoạt động cho thuê lại lao động, dự thảo sửa đổi theo hướng bỏ cơ chế cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động, chuyển sang cơ chế ký quỹ và thông	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định Đối với quy định về xử lý cuộc đình công không tuân theo quy định tại các Điều

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		báo hoạt động: đề nghị tiếp tục rà soát, làm rõ cơ chế quản lý nhà nước, cơ chế hậu kiểm, trách nhiệm kiểm tra, giám sát và xử lý đối với trường hợp vi phạm; đồng thời đánh giá đầy đủ nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động, doanh nghiệp hoạt động không đúng quy định sau khi bãi bỏ cơ chế cấp phép. - Đối với quy định bổ sung "Ngày Văn hóa Việt Nam" là ngày nghỉ hưởng nguyên lương: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục đánh giá đầy đủ tác động kinh tế - xã hội, tác động đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, năng suất lao động và bổ sung căn cứ thực tiễn, số liệu đánh giá liên quan để bảo đảm cơ sở chính sách và tính ổn định, lâu dài khi bổ sung trực tiếp vào Bộ luật Lao động. - Đối với các nội dung phân cấp, phân quyền cho cấp xã: đề nghị tiếp tục rà soát tính khả thi trong tổ chức thực hiện, nhất là điều kiện bảo đảm thực hiện, năng lực cán bộ cấp xã, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát sau phân cấp; đồng thời làm rõ trách nhiệm của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và trách nhiệm người đứng đầu khi giải quyết sai đối tượng, sai thẩm quyền hoặc không bảo đảm thời hạn giải quyết. - Đối với quy định giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì xử lý đình công không đúng trình tự, thủ tục: đề nghị tiếp tục rà soát tính khả thi do đây là vấn đề phức tạp, nhạy cảm, liên quan trực tiếp quan hệ lao động tập thể, hoạt động sản xuất, kinh doanh và an ninh, trật tự xã hội; đồng thời, đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp giữa chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về lao động và tổ chức công đoàn trong quá trình xử lý.	200, 201 và 202 của Bộ luật Lao động, việc phân quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã nhằm thực hiện đúng chủ trương "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm", đồng thời có sự phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan (cơ quan quản lý nhà nước, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội…)

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hồ sơ dự án Luật	Bộ Y tế	Về thành phần hồ sơ dự thảo Luật gửi xin ý kiến: Đề nghị bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Bộ Y tế cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.
Hồ sơ dự án Luật	Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Qua nghiên cứu hồ sơ, Ban Thường trực nhận thấy, hồ sơ dự án Luật được gửi lấy ý kiến chưa có Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật. Dự thảo Tờ trình mới dừng ở việc nêu ra sự cần thiết và định hướng xây dựng dự án Luật, chưa phân tích sâu các vấn đề thực tiễn đặt ra, đặc biệt là các "điểm nghẽn" trong tổ chức thi hành. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng Báo cáo việc tổng kết thi hành pháp luật để bổ sung vào hồ sơ dự án Luật, đồng thời nghiên cứu rà soát bổ sung đánh giá tổng thể các Luật theo hướng khắc phục những khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình thi hành các luật.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung nội dung của Tờ trình dự án Luật theo hướng đầy đủ cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn, sự cần thiết của việc xây dựng dự án Luật theo đúng mục đích, yêu cầu được cấp có thẩm quyền nhiệm

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			vụ được giao
Hồ sơ dự án Luật	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cơ bản thống nhất với sự cần thiết ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, phân định rõ thẩm quyền, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Qua rà soát, các nội dung sửa đổi của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ và Luật Hoạt động chữ thập đỏ chủ yếu tập trung vào việc điều chỉnh thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới, bao gồm chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sang Bộ Nội vụ hoặc Bộ Y tế, điều chỉnh thẩm quyền của chính quyền địa phương, cơ quan thanh tra và đơn giản hóa một số thủ tục hành chính. Hội cơ bản thống nhất với các nội dung sửa đổi này. Đối với Luật Bình đẳng giới, ngoài các nội dung điều chỉnh về thẩm quyền để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới, dự thảo còn sửa đổi một số quy định liên quan đến cơ chế tổ chức thực hiện chính sách bình đẳng giới, như trách nhiệm của Bộ Nội vụ, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đây là những nội dung có tác động trực tiếp đến hiệu quả thực thi chính sách bình đẳng giới. Vì vậy, việc sửa đổi Luật không chỉ cần bảo đảm phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy mà còn cần kế thừa các cơ	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ, theo đó thống nhất, đồng bộ các quy định hiện hành của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chế đã được thực tiễn kiểm nghiệm, tránh làm thu hẹp vai trò, trách nhiệm của các chủ thể trong quá trình thực hiện chính sách hoặc tạo khoảng trống pháp lý ảnh hưởng đến hiệu quả bảo đảm bình đẳng giới.	
Hồ sơ dự án Luật	Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	Cơ bản thống nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động Chữ thập đỏ có nêu trong dự thảo Luật, có liên quan đến: i) Sắp xếp tổ chức bộ máy lĩnh vực nội vụ từ thời điểm Bộ chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; ii) Việc thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Về nội dung quản lý nhà nước đối với Hội Chữ thập đỏ, đề nghị giữ nguyên Bộ Nội vụ là cơ quan thực hiện quản lý Nhà nước đối với tổ chức Hội, do tính chất quốc tế, đặc thù của tổ chức Hội, hoạt động Chữ thập đỏ cũng thuộc nhiều lĩnh vực không chỉ riêng lĩnh vực do Bộ Y tế quản lý. Mặt khác Quỹ Hoạt động Chữ thập đỏ hiện nay do Bộ Nội vụ ban hành quyết định thành lập và quản lý.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và bổ sung hoàn thiện hồ sơ, theo đó, Bộ Nội vụ có chức năng quản lý nhà nước về tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ giao Bộ Y tế quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ
Hồ sơ dự án Luật	UBND tỉnh Vĩnh Long	Thống nhất đối với dự thảo hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ An Giang	Cơ bản thống nhất với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và	Tiếp thu

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Luật Hoạt động chữ thập đỏ	
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Cà Mau	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ do Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Cần Thơ	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Đắk Lắk	Thống nhất với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Đồng Tháp	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Hà Nội	Cơ bản nhất trí với nội dung của hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Hà Tĩnh	Thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Hải Phòng	Cơ bản nhất trí nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Lai Châu	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Nghệ An	Cơ bản thống nhất với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Ninh Bình	Nhất trí với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ và các tài liệu kèm theo.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Quảng Ngãi	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Quảng Trị	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Sơn La	Cơ bản thống nhất với nội dung hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Tây Ninh	Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh thống nhất với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ	Tiếp thu

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Thanh Hóa	Thống nhất với bố cục, phạm vi điều chỉnh, nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động Chữ thập đỏ. Các nội dung sửa đổi, bổ sung đã bám sát chủ trương của Đảng, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.	Tiếp thu
Hồ sơ dự án Luật	Sở Nội vụ Phú Thọ	Về bố cục dự thảo dự án Luật: Nhất trí với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật hoạt động chữ thập đỏ, do Bộ Nội vụ đề xuất. Về nội dung của dự thảo dự án Luật: Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo dự án Luật và Tờ trình của Bộ Nội vụ trình Chính phủ - Tại trang 7 của dự thảo Tờ trình: Phần đánh giá bất cập về điều kiện cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài nêu tình trạng doanh nghiệp bị thu hồi giấy phép nhưng thành lập doanh nghiệp mới để tiếp tục hoạt động. Nội dung nhận định phù hợp nhưng chưa có số liệu, vụ việc hoặc kết quả thanh tra, kiểm tra để chứng minh mức độ phổ biến của tình trạng này. Đề nghị bổ sung số liệu thống kê, số lượng doanh nghiệp bị thu hồi giấy phép, số trường hợp tái thành lập doanh nghiệp để tăng tính thuyết phục của hồ sơ	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung Tờ trình. Theo đó, nội dung về quy định ngành nghề cho thuê lại lao động không phải là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nhằm thống nhất, đồng bộ với Luật Đầu tư, Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP; nội dung đánh giá thực tiễn về vấn đề này đã được nghiên

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cứu trong quá trình xây dựng 02 VBQPPL nêu trên
Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động			
Khoản 1	Bộ Quốc phòng	Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 BLLĐ 2019 như sau: "Hoạt động cho thuê lại lao động ~~là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện,~~ chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp ~~có Giấy phép hoạt động~~ cho thuê lại lao động **như quy định tại Điều 54 Bộ luật này** và áp dụng đối với một số công việc nhất định, *không áp dụng với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam*." Lý do: Điều 3 BLLĐ 2019 chưa giải thích định nghĩa "*doanh nghiệp cho thuê lại lao động*" và Điều 54.1 BLLĐ 2019 mới làm rõ định nghĩa này. Vì vậy cần bổ sung dẫn chiếu để đảm bảo chặt chẽ trong diễn giải quy phạm pháp luật.	Không tiếp thu ý kiến góp ý. Bảo lưu nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP
Khoản 1	Bộ Tư pháp	Khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 Bộ luật Lao động trong đó quy định hoạt động cho thuê lại lao động… không áp dụng với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Đây là nội dung mới không được xác định trong phương án cắt giảm tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Trong khi đó, tại hồ sơ dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ nêu việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 Bộ luật Lao động là để thực hiện phương án cắt giảm tại Nghị quyết số	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: - Nội dung cho thuê lại lao động được quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		66.18/2026/NQ-CP. Quy định này có thể tác động tới thị trường lao động, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình thêm cũng như đánh giá cơ sở đề xuất quy định không áp dụng việc cho thuê lại lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; đồng thời, có quy định chuyển tiếp đối với trường hợp đã ký kết hoặc đang trong quá trình thực hiện hợp đồng cho thuê lại lao động của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP về đối tượng áp dụng chỉ áp dụng đối với "Người lao động, người học nghề, tập nghề theo khoản 1 Điều 2 của Bộ luật Lao động" mà không áp dụng đối với đối tượng là "Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam" theo khoản 3 Điều 2 của Bộ luật Lao động. Do Nghị định số 145/2020/NĐ-CP không quy định áp dụng việc cho thuê

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lại lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, do đó không cần quy định chuyển tiếp đối với trường hợp đã ký kết hoặc đang trong quá trình thực hiện hợp đồng cho thuê lại lao động của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Đồng thời để bảo vệ vị trí việc làm cho lao động Việt Nam, khoản 1 Điều 152 Bộ luật Lao động quy định: "Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà thầu chỉ được tuyển dụng người lao động nước ngoài vào làm vị trí công việc quản lý, điều hành,

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chuyên gia và lao động kỹ thuật mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh". Do đó, việc bổ sung quy định không áp dụng cho thuê lại lao động với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy định liên quan tại khoản 1 Điều 152 Bộ luật Lao động 2019, đồng thời, nhằm tăng cường công tác quản lý lao động nước ngoài, khắc phục tình trạng lợi dụng quy định pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và trật tự xã hội.
Khoản 2	Bộ Quốc phòng	Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 53 Bộ luật Lao động 2019 theo một trong các phương án như sau: **- Phương án 1:** "*1. Thời hạn cho thuê lại lao động đối với người lao động tối đa là **36 tháng**.*" Lý do: 1) Thời hạn cho thuê lại lao động tối đa là 12 tháng khiến NSDLĐ gặp khó khăn khi việc thuê lại lao động phục vụ các dự án vượt quá thời hạn này. Trên thực tế, nhiều dự án chuyển đổi số phải thực hiện trong thời hạn từ 24 – 36 tháng, sau khi dự án kết thúc, bên thuê lại lao động cũng không có nhu cầu bố trí lao động hay tuyển người lao động trực tiếp làm việc cho mình trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thông thường. **2) Kéo** dài thời hạn lên 36 tháng không làm suy giảm quyền lợi của người lao động, bởi Bộ luật Lao động 2019 đã có các cơ chế bảo vệ trực tiếp như: hợp đồng cho thuê lại lao động phải lập bằng văn bản; hợp đồng không được thỏa thuận quyền, lợi ích của người lao động thấp hơn so với hợp đồng lao động đã ký với doanh nghiệp cho thuê lại; doanh nghiệp cho thuê lại phải bảo đảm tiền lương của người lao động thuê lại không thấp hơn tiền lương của người lao động của bên thuê lại có cùng trình độ, làm cùng công việc hoặc công việc có giá trị như nhau.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Phương án 2: *"1. Thời hạn cho thuê lại lao động đối với người lao động trong mỗi lần cho thuê lại lao động* ***không quá 12 tháng****. Việc cho thuê lại lao động đối với cùng một người lao động cho cùng một bên thuê lại lao động được thực hiện* ***tối đa 03 lần****."* Lý do: Quy định hiện hành tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Lao động 2019 chỉ quy định: *"Thời hạn cho thuê lại lao động đối với người lao động tối đa là 12 tháng"*, nhưng chưa làm rõ giới hạn này được hiểu là **tối đa 12 tháng cho toàn bộ thời gian cho thuê lại đối với một người lao động**, hay **tối đa 12 tháng cho mỗi lần/hợp đồng cho thuê lại lao động**. Sự chưa rõ ràng này dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau trên thực tế. Có cách hiểu cho rằng cùng một NLĐ chỉ được cho thuê lại tối đa 12 tháng, sau đó không được tiếp tục cho thuê lại cho cùng bên thuê lại lao động. Cũng có cách hiểu cho rằng sau khi hết thời hạn 12 tháng, nếu các bên ký hợp đồng mới hoặc thực hiện đợt cho thuê lại mới thì có thể tiếp tục cho thuê lại người lao động đó, miễn là mỗi lần cho thuê không vượt quá 12 tháng. Ngoài ra, trên thực tế còn có thể phát sinh cách hiểu rằng việc tiếp tục cho thuê lại cùng một người lao động cho cùng một bên thuê lại lao động chỉ được thực hiện nếu giữa hai lần cho thuê có khoảng thời gian gián đoạn nhất định, ví dụ 03 tháng, 06 tháng hoặc 12 tháng. Việc tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau như trên gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc xây dựng kế hoạch nhân sự, ký kết và thực hiện hợp đồng cho thuê lại lao động; đồng thời tiềm ẩn rủi ro pháp	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lý khi cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp cho thuê lại lao động và bên thuê lại lao động có cách hiểu, cách áp dụng không thống nhất. Do đó, cần sửa đổi quy định theo hướng xác định rõ thời hạn cho thuê lại lao động trong mỗi lần không quá 12 tháng, đồng thời giới hạn số lần cho thuê lại đối với cùng một người lao động cho cùng một bên thuê lại lao động tối đa 03 lần. Cách quy định này vừa khắc phục khoảng trống và sự thiếu rõ ràng của quy định hiện hành, vừa bảo đảm có giới hạn kiểm soát cần thiết để phòng ngừa việc lạm dụng cho thuê lại lao động nhằm thay thế quan hệ lao động ổn định, lâu dài.	
Khoản 2	Bộ Quốc phòng	Khoản 2 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 53 Bộ luật Lao động), đề nghị xem xét sửa như sau: *"Bên thuê lại lao động chỉ được sử dụng người lao động thuê lại do doanh nghiệp cho thuê lại lao động cung cấp và không được chuyển người lao động thuê lại cho người sử dụng lao động khác"*. Việc trình bày như dự thảo *"Bên thuê lại lao động không được chuyển người lao động thuê lại cho người sử dụng lao động khác; không được sử dụng người lao động thuê lại được cung cấp bởi doanh nghiệp không phải doanh nghiệp cho thuê lại lao động"* chưa thực sự ngắn gọn, dễ hiểu.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: dự thảo Luật đã quy định đối với nội dung này
Khoản 3	Bộ Quốc phòng	Khoản 3 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 54 Bộ luật Lao động): Quy định *"Chính phủ quy định…* ***danh mục công việc được cho thuê lại lao động****"*; đề nghị xem xét chỉnh sửa theo hướng *"Chính phủ quy định danh mục những* ***công việc không được cho thuê lại"****,*	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Hiện nay, Nghị định số

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, theo hướng *"doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm"*, tạo cơ chế, hành lang pháp lý thông thoáng cho doanh nghiệp cho thuê lại lao động Tại Điều 54 đề nghị nghiên cứu chỉnh lý như sau: 1. Doanh nghiệp cho thuê lại lao động phải ký quỹ và thực hiện thông báo **hoạt động cho thuê lại lao động**, chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 2. Chính phủ quy định việc ký quỹ, thông báo **hoạt động cho thuê lại lao động**, chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động. Lý do: Đảm bảo thống nhất thuật ngữ về thủ tục mà doanh nghiệp cho thuê lại lao động phải thực hiện như quy định tại tiểu mục IX phần C Mục 1 Phụ lục I.4 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP.	145/2020/NĐ-CP quy định danh mục công việc được cho thuê lại lao động gồm 20 công việc. Theo đó, số lượng công việc được cho thuê lại lao động là số ít, căn cứ theo đặc tính của loại hình công việc.
Khoản 3	Sở Nội vụ Hưng Yên	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung khoản 3 Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động về cho thuê lại lao động như sau: "Chính phủ quy định cụ thể cơ chế hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra, tạm ngừng hoạt động hoặc chấm dứt hoạt động cho thuê lại lao động đối với doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động". Lý do: theo dự thảo hiện nay không phải cấp Giấy phép cho thuê lại lao động mà doanh nghiệp chỉ cần thông báo hoạt động cho thuê lại lao động với cơ quan quản lý. Tuy nhiên, chưa thể hiện rõ cơ chế xử lý đối với doanh nghiệp vi phạm pháp luật, do đó rất khó bảo vệ	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Hiện Nghị định số 12/2022/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung) quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi vi

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		người lao động khi doanh nghiệp giải thể hoặc chủ bỏ trốn. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định chuyển tiếp: "Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động trước ngày Luật có hiệu lực được tiếp tục hoạt động và thực hiện thủ tục thông báo theo quy định của Chính phủ".	phạm pháp luật về cho thuê lại lao động
Khoản 3	Sở Nội vụ Nghệ An	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định chuyển từ cơ chế cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động sang cơ chế ký quỹ và thông báo hoạt động, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cơ chế công khai thông tin về việc thực hiện nghĩa vụ tiền lương, bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp cho thuê lại lao động nhằm tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn và người lao động thực hiện giám sát, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.	Việc thực hiện nghĩa vụ tiền lương, BHXH của doanh nghiệp cho thuê lại lao động được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành
Khoản 4	Không có ý kiến góp ý		
Khoản 5	Bộ Tư pháp	Rà soát: quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể ngày nghỉ quy định tại khoản 1 Điều 112 Bộ luật Lao động (điểm b khoản 5 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 112 Bộ luật Lao động) mà không phải chỉ quyết định đối với điểm b và điểm đ khoản 1 như quy định tại khoản 3 Điều 112 Bộ luật Lao động…	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi theo hướng giữ nguyên quy định cũ về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với điểm b

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và điểm đ khoản 1 Điều 112 Bộ luật Lao động
Khoản 6	Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đối tượng được ủy quyền tại Điều 1 như sau: "*5. Căn cứ điều kiện cụ thể, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký nội quy lao động theo quy định tại Điều này*." Cơ sở đề xuất: a) Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định: - Khoản 1 Điều 14 về ủy quyền: "1. Ủy ban nhân dân ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình hoặc Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới; người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, "người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã", không quy định người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho *Trưởng phòng Văn hóa - Xã*

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền". - Khoản 1, khoản 8, Điều 54 về chuyển tiếp: "1. Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, để kịp thời thực hiện tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã theo quy định tại Luật này và đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền phân định lại nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương và điều chỉnh các quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương để thống nhất áp dụng trong thời gian chưa sửa đổi, bổ sung các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp liên quan đến luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. …	*hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.*

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		8. Các công việc, thủ tục hành chính, các đơn thư khiếu nại, tố cáo (sau đây gọi là công việc, thủ tục) của các cơ quan thuộc chính quyền địa phương cấp huyện đang giải quyết cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nếu đến thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà vẫn chưa hoàn thành hoặc đã hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 nhưng sau đó phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp huyện hoặc chính quyền địa phương cấp xã mới hình thành sau sắp xếp nơi phát sinh công việc, thủ tục có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan để tiếp tục giải quyết bảo đảm không làm gián đoạn công việc, không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội, người dân, doanh nghiệp; trường hợp nội dung công việc, thủ tục có liên quan đến từ 02 đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau sắp xếp trở lên hoặc có nội dung phức tạp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại điểm g khoản 2 và khoản 3 Điều 11 của Luật này có trách nhiệm chỉ đạo việc giải quyết. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương được giao tại khoản 1 Điều này đã có quy định về việc giải quyết đối với các công việc, thủ tục quy định tại khoản này thì thực hiện theo quy định của Chính phủ;…”. b) Theo Nghị định số 129/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc Bộ Nội vụ	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định: - Điều 67 quy định về đăng ký nội quy lao động: "Cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký nội quy lao động trong trường hợp được ủy quyền của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 119 Bộ luật Lao động;…". c) Điều 2 Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về con dấu của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định: "Giao Bộ Công an hướng dẫn cụ thể về con dấu, bảo đảm cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;…". Căn cứ vào các quy định nêu trên và điều kiện thực tế tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2025 Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-SNV về việc ủy quyền cho Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo tiếp nhận đăng ký Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	
Khoản 6	Sở Nội vụ Hà Tĩnh	Đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi nội dung quy định tại khoản 6 Điều 1 (sửa đổi khoản 5 Điều 119 Bộ luật Lao động về đăng ký nội quy lao động): Dự thảo quy định: "Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: theo quy định tại khoản 1 Điều 14

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vụ thuộc UBND cấp tỉnh có thể ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện việc đăng ký nội quy lao động" Đề nghị nghiên cứu giao trực tiếp thẩm quyền đăng ký nội quy lao động cho Chủ tịch UBND cấp xã hoặc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã theo phân cấp của Chính phủ thay vì quy định cơ chế ủy quyền và bổ sung quy định hoặc giao Chính phủ quy định trách nhiệm báo cáo, cập nhật, chia sẻ dữ liệu của UBND cấp xã đối với kết quả đăng ký nội quy lao động nhằm bảo đảm công tác thống kê, tổng hợp và quản lý nhà nước về lao động. Lý do: Quy định cơ chế ủy quyền sẽ phát sinh thêm thủ tục hành chính nội bộ, làm tăng khâu trung gian trong giải quyết hồ sơ; việc giao thẩm quyền trực tiếp sẽ bảo đảm rõ trách nhiệm, thuận lợi cho doanh nghiệp và phù hợp chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương, "người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã", không quy định người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho *Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.*
Khoản 7	Bộ Quốc phòng	Tại Điều 151 đề nghị nghiên cứu chỉnh lý như sau: 1. Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam là người có quốc tịch nước ngoài và phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Đủ 18 tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; b) Có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề, kinh nghiệm làm	Tiếp thu 1 phần ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu và đề xuất quy định cụ

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		việc; đảm bảo sức khỏe theo quy định; c) Không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam; d) Có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp. Lý do: Việc đảm bảo sức khỏe theo quy định đã được đảm bảo thông qua thủ tục cấp Giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo thành phần hồ sơ quy định tại Điều 8.2 và Điều 18.2 Nghị định 219/2025/NĐ-CP. Vì vậy, đề xuất bỏ điều kiện về sức khỏe tại điểm b khoản 1. Cần bổ sung cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động để đảm bảo chặt chế trong quản lý hoạt động quản lý NLĐ là người nước ngoài.	thể về điều kiện sức khỏe tại văn bản dưới luật hướng dẫn nội dung này
Khoản 7	Bộ Xây dựng	Khoản 7 Điều 1 dự thảo Luật (điểm a khoản 1 Điều 151 Bộ luật Lao động): đề nghị sửa đổi cụm từ "Đủ 18 tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ" thành "Người thành niên", để thống nhất với quy định tại Điều 20 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: theo quy định tại Điều 20 Bộ luật Dân sự, có trường hợp người thành niên chưa mất năng lực hành vi dân sự

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			(Điều 22); người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi (Điều 23); hạn chế năng lực hành vi dân sự (Điều 24)
Khoản 7	Sở Nội vụ Hà Nội	Đề nghị cơ quan soạn thảo: a) Giữ nguyên điểm c, khoản 1, Điều 151 Bộ luật Lao động như quy định hiện nay: “Không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc pháp luật Việt Nam”. Lý do: Để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và phòng ngừa nguy cơ phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình cư trú, làm việc tại Việt Nam. b) Giữ nguyên điểm d, khoản 1, Điều 151 Bộ luật Lao động như quy định hiện nay: "Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp, trừ trường hợp quy định tại Điều 154 của Bộ luật này". Lý do: Điều 151 sửa đổi quy định điều kiện người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam "… hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động " là chưa đủ, vì có những trường hợp	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: - Giữ nguyên điều kiện “Không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc chưa được xóa án tích hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật” bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội Đối với quy định “Có giấy phép lao động hoặc giấy xác

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		không bắt buộc phải có giấy phép lao động vẫn đủ điều kiện làm việc tại Việt Nam quy định tại Điều 154 Bộ luật Lao động.	nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động", tiếp thu một phần ý kiến góp ý bổ sung nội dung "hoặc các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ" vào điểm d khoản 1 Điều 151
Khoản 7	Sở Nội vụ Sơn La	Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, nghiên cứu, bổ sung một số nội dung sau: Tại khoản 7 Điều 1 dự án Luật: "d) Có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.". Việc quy định Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam phải đáp ứng điều kiện "Có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động" là chưa phù hợp. Lý do: Việc quy định người lao động nước ngoài phải "có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động" chưa phản ánh đầy đủ các trường hợp người lao động nước ngoài được làm việc hợp pháp tại Việt Nam, do vẫn có những trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động và không phải thực hiện thủ tục xác nhận (các trường hợp quy định tại các khoản 4, 5, 6 và 8 Điều 154 của Bộ luật Lao động, quy định tại các khoản 2, 3, 5, 8, 10 và điểm a khoản 13 Điều 7 Nghị định số 219/2025/NĐCP ngày	Tiếp thu một phần ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi điểm d khoản 1 Điều 151 thành "Có giấy phép lao động hoặc giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc các trường hợp khác theo quy định của Chính phủ"

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		07/8/2025 của Chính phủ). Do đó, quy định này có thể gây khó khăn trong quá trình áp dụng và làm phát sinh cách hiểu chưa thống nhất. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, cân nhắc không bổ sung điểm d khoản 1 Điều 151 hoặc nghiên cứu quy định theo hướng bao quát các trường hợp người lao động nước ngoài được phép làm việc tại Việt Nam theo quy định hiện hành.	
Khoản 8	Sở Nội vụ Nghệ An	Đối với khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều 1 của dự thảo (Các quy định liên quan đến đình công): Cơ bản thống nhất với quy định chuyển một số nhiệm vụ từ cấp huyện sang cấp xã trong việc tiếp nhận thông báo đình công, xử lý đình công không đúng trình tự, thủ tục và việc đóng cửa tạm thời nơi làm việc để phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung cơ chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong quá trình xử lý đình công, tranh chấp lao động tập thể; đồng thời quy định rõ trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin để bảo đảm công tác quản lý nhà nước về lao động được kịp thời, hiệu quả.	Đối với nội dung đề nghị về đình công, không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: - Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong xử lý đình công, giải quyết tranh chấp lao động tại nơi sử dụng lao động không được đình công và hoãn, ngừng đình công, giải quyết quyền lợi của người lao động khi hoãn, ngừng đình công đã được quy định tại Mục 3, Mục

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ - Đối với các cơ chế phối hợp khác ngoài phạm vi của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP thì địa phương quy định trong các Quy chế phối hợp của địa phương
Khoản 9	Không có ý kiến góp ý		
Khoản 10	Sở Nội vụ Hưng Yên	Đề nghị bổ sung khoản 10 Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động về xử lý cuộc đình công không đúng trình tự, thủ tục như sau: "Trường hợp vụ việc đình công có tính chất phức tạp, ảnh hưởng đến nhiều người lao động hoặc an ninh, trật tự trên địa bàn thì Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo, đề nghị cơ quan chuyên môn về nội vụ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp giải quyết". Lý do: hiện nay nhiều cuộc đình công xảy ra tại: Khu công nghiệp, doanh nghiệp có nhiều lao động, doanh nghiệp FDI. Cấp xã khó đủ năng lực xử lý độc lập có thể dẫn đến tình trạng vụ việc lan rộng, mất ổn định chính trị trên địa bàn.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Phân định thẩm quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã theo chủ trương địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 10	Sở Nội vụ Nghệ An	Tại khoản 10, Điều 1 dự thảo Luật, đề nghị sửa đổi như sau: "Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được thông báo về cuộc đình công không tuân theo quy định tại các Điều 200, 201 và 202 của Bộ luật này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với công đoàn cùng cấp hoặc Công đoàn liên xã, cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp gặp gỡ người sử dụng lao động..." (bổ sung cụm từ "*hoặc Công đoàn liên xã*") Lý do: Hiện nay, không phải tất cả các xã đều có tổ chức Công đoàn, mà một số Công đoàn liên xã có trách nhiệm vận động CNLĐ tại các xã lân cận.	Tiếp thu một phần ý kiến góp ý và sửa đổi tại dự thảo Luật như sau: "*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã* ~~*cấp huyện nơi đặt trụ sở chính của doanh nghiệp*~~ *chủ trì, phối hợp* với công đoàn cùng cấp *hoạt động trên địa bàn…"*
Khoản 11	Không có ý kiến góp ý		
Ý kiến khác	Bộ Công Thương	Góp ý đối với Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 2.1. Đối với Bộ luật Lao động Về ngày nghỉ lễ: Việc bổ sung "Ngày Văn hóa Việt Nam" (24/11) là một bước đi đột phá để nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, cụ thể hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị. Về cải cách thủ tục hành chính: Bỏ quy định "Cho thuê lại lao động" là ngành nghề kinh doanh có điều kiện và bãi bỏ "Giấy phép hoạt động". Điều này giúp cắt giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Về quản lý lao động nước ngoài: Việc bỏ yêu cầu lý lịch tư pháp tại	Tiếp thu ý kiến góp ý. Đối với nội dung về việc ủy quyền thực hiện việc đăng ký nội quy lao động, theo quy định của Bộ luật Lao động, trao địa phương thẩm quyền ủy quyền "căn cứ điều

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Điều 151 là phù hợp với chủ trương đơn giản hóa thủ tục và thống nhất với Luật Lý lịch tư pháp. Đối với Bộ luật Lao động: Quá trình triển khai cho thấy quy định về thời giờ làm việc, làm thêm giờ tại một số ngành sản xuất xuất khẩu (như dệt may, da giày, ...) vẫn gặp vướng mắc do tính chất mùa vụ và áp lực đơn hàng quốc tế. Việc ủy quyền đăng ký nội quy lao động cho cấp xã cần đi kèm với việc tập huấn kỹ năng thẩm định nội quy cho công chức cấp xã để tránh sai sót pháp lý.	kiện cụ thể" của từng địa phương, dựa trên tinh thần địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm
Ý kiến khác	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khoản 3 Điều 169 quy định về tuổi nghỉ hưu, đề nghị bổ sung quy định vào dự thảo như sau: "Người lao động bị suy giảm khả năng lao động; làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; *người lao động là giáo viên mầm non* có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn nhưng không quá 05 tuổi so với quy định tại khoản 2 Điều này tại thời điểm nghỉ hưu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác."	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			luật này
Ý kiến khác	Bộ Quốc phòng	Đề xuất bổ sung điều khoản chuyển tiếp như sau: "Các doanh nghiệp có Giấy phép cho thuê lại lao động còn hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện hoạt động cho thuê lại lao động sau ngày Luật này có hiệu lực cho đến hết thời hạn của giấy phép, mà không bắt buộc phải thực hiện thông bảo hoạt động cho thuê lại lao động." Lý do: Quy định chuyển tiếp nhằm bảo đảm tính ổn định, liên tục của hoạt động cho thuê lại lao động đối với các doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép và đang còn hiệu lực; tránh phát sinh thủ tục hành chính trùng lặp khi Luật sửa đổi chuyển từ cơ chế cấp phép sang cơ chế thông báo hoạt động.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung này vào dự thảo Luật, đồng thời quy định tại nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 145/2020/NĐ-CP
Ý kiến khác	Bộ Xây dựng	Điều 215 Bộ luật Lao động: đề nghị xem xét sửa đổi bỏ cụm từ "chuyên ngành" sau cụm từ "thanh tra" để phù hợp với Luật Thanh tra số 84/2025/QH15.	Tiếp thu ý kiến góp ý và bổ sung vào dự thảo Luật
Ý kiến khác	Bộ Xây dựng	Điều 116 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14: đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ "đường thủy" thành "đường thủy nội địa, hàng hải" và sửa thành: "Điều 116. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người làm công việc có tính chất đặc biệt Đối với các công việc có tính chất đặc biệt trong lĩnh vực vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, đường hàng không; thăm dò, khai thác dầu khí trên biển; làm việc trên biển; trong lĩnh vực nghệ thuật; sử dụng kỹ thuật bức xạ và hạt nhân; ứng dụng kỹ thuật sóng cao tần; tin học, công nghệ tin học; nghiên cứu ứng dụng khoa học,	Tiếp thu ý kiến góp ý và bổ sung vào dự thảo Luật điều khoản về việc thay thế cụm từ "đường thủy" bằng cụm từ "đường thủy nội địa, hàng hải" tại Điều 116 Bộ luật Lao động

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		công nghệ tiên tiến; thiết kế công nghiệp; công việc của thợ lặn; công việc trong hầm lò; công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng; công việc phải thường trực 24/24 giờ; các công việc có tính chất đặc biệt khác do Chính phủ quy định thì các Bộ, ngành quản lý quy định cụ thể thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và phải tuân thủ quy định tại Điều 109 của Bộ luật này". Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung: - Việc sửa cụm từ "đường thủy" thành "đường thủy nội địa, hàng hải" để phản ánh đầy đủ phạm vi điều chỉnh đối với hai lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và hàng hải theo quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Bộ luật Hàng hải Việt Nam. Việc sử dụng đồng thời hai thuật ngữ này phù hợp với thông lệ quốc tế, các tổ chức và văn kiện quốc tế như International Maritime Organization, United Nations Economic Commission for Europe và European Union đều phân định rõ giữa maritime transport và inland water transport/inland waterway transport, thay vì sử dụng một thuật ngữ để bao quát cả hai lĩnh vực. - Điều 1 tại Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng: "Bộ Xây dựng là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng trong phạm vì cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật". Bộ Xây dựng hiện đang thực hiện quản lý nhà nước cả lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa. Vì vậy, việc quy định rõ hai lĩnh vực này tại Điều 116 Bộ luật Lao động bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật chuyên ngành và chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh	Kiến nghị bỏ điểm đ khoản 1 Điều 30 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14: "đ) Người lao động được bổ nhiệm làm người quản lý doanh nghiệp của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ" Cơ sở đề xuất: Khi người lao động được bổ nhiệm làm người quản lý doanh nghiệp và hợp đồng lao động được tạm hoãn theo quy định của Bộ luật Lao động thì đối với cùng một cá nhân đồng thời tồn tại hai mối quan hệ pháp lý: một là quan hệ lao động được xác lập theo hợp đồng lao động và đang trong thời gian tạm hoãn thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động; hai là quan hệ quản lý doanh nghiệp phát sinh từ việc bổ nhiệm, quản lý và sử dụng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 181/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trên thực tế, người quản lý doanh nghiệp nhà nước thường được cơ quan có thẩm quyền điều động, luân chuyển, bổ nhiệm từ doanh	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nghiệp này sang doanh nghiệp khác hoặc đảm nhiệm nhiều chức vụ quản lý khác nhau trong suốt quá trình công tác. Trường hợp hợp đồng lao động tại doanh nghiệp nơi người đó làm việc trước khi được bổ nhiệm vẫn tiếp tục được duy trì dưới hình thức tạm hoãn thực hiện trong thời gian dài sẽ phát sinh vướng mắc trong việc xác định doanh nghiệp có trách nhiệm tiếp nhận người lao động trở lại làm việc, xác định thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động, thời gian làm việc để tính các chế độ có liên quan, cũng như trách nhiệm chi trả các chế độ thôi việc, nghỉ hưu khi người quản lý doanh nghiệp kết thúc quá trình công tác. Điều này làm gia tăng sự phức tạp trong công tác quản lý nhân sự và lúng túng trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 181/2026/NĐ-CP, người quản lý doanh nghiệp nhà nước được giải quyết chế độ thôi việc, nghỉ hưu theo pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp và quy định của doanh nghiệp. Trong trường hợp hợp đồng lao động chỉ được tạm hoãn trong thời gian giữ chức vụ quản lý, việc xác định thời gian làm việc, thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động, trách nhiệm tiếp nhận trở lại làm việc, cũng như việc tính toán và giải quyết các chế độ có liên quan sau khi thôi giữ chức vụ quản lý thường phát sinh nhiều vướng mắc trên thực tế. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi theo hướng khi người lao động được bổ nhiệm làm người quản lý doanh nghiệp	luật này

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì hợp đồng lao động được chấm dứt theo quy định pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa các bên được cụ thể hơn tại Điều 34 Bộ luật Lao động, đồng thời giải quyết đầy đủ các quyền và lợi ích của người lao động tại thời điểm bổ nhiệm. Quy định này sẽ góp phần bảo đảm sự tách bạch giữa quan hệ lao động theo Bộ luật Lao động và quan hệ quản lý doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho việc quản lý nhân sự và giải quyết chế độ đối với người quản lý doanh nghiệp khi thôi việc, nghỉ hưu.	
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Cao Bằng	- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều 77 Bộ luật Lao động năm 2019, theo hướng cho phép người đứng đầu cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh được ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể của người sử dụng lao động, cụ thể: “Điều 77. Gửi thỏa ước lao động tập thể Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thỏa ước lao động tập thể được ký kết, người sử dụng lao động tham gia thỏa ước phải gửi 01 bản thỏa ước lao động tập thể đến cơ quan chuyên môn về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính. Căn cứ điều kiện cụ thể, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận thỏa ước lao động của người sử dụng lao động theo quy định tại Điều này”.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Hiện nay, pháp luật chỉ quy định trách nhiệm gửi thỏa ước lao động tập thể đến cơ quan chuyên môn cấp tỉnh nhưng chưa quy định cơ chế quản lý, theo dõi tiếp theo. Việc cho phép ủy quyền tiếp nhận tại cấp xã sẽ tạo điều kiện để chính quyền địa phương trực tiếp nắm bắt tình hình quan hệ lao động trên địa bàn, đồng thời bảo đảm thống nhất với chủ trương phân cấp, phân quyền và một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực lao động đang được giao thực hiện tại cấp xã. - Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều 13 Bộ luật Lao động năm 2019 theo hướng quy định cụ thể các dấu hiệu thể hiện sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên đối với bên còn lại làm căn cứ xác định hợp đồng thỏa thuận bằng tên gọi khác được coi là hợp đồng lao động, nhằm bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật và hạn chế vướng mắc trong xác định quan hệ lao động trên thực tế.	kiện) của dự thảo luật này
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Đồng Nai	Đối với nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động năm 2019 như sau: Thống nhất với hồ sơ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động năm 2019 (cụ thể liên quan đến quy định tại Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 92, Điều 112, Điều 119, Điều 151, Điều 202, Điều 205, Điều 211, Điều 214 của Bộ luật Lao động)	Tiếp thu
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Hưng Yên	Ngoài các nội dung trong dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát các quy định về giao kết, thực hiện, sửa đổi, chấm dứt hợp đồng lao động trong Bộ luật Lao động 2019 nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ với Nghị định số 337/2025/NĐ-CP ngày 24/12/2025	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		của Chính phủ quy định về hợp đồng lao động điện tử, Luật Giao dịch điện tử năm 2023 và yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung các nguyên tắc về định danh điện tử, xác thực điện tử, lưu trữ dữ liệu điện tử và quản lý hồ sơ lao động điện tử để tạo cơ sở pháp lý ổn định, lâu dài.	nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này. Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động trong giai đoạn tới
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Nghệ An	Qua thực tiễn triển khai công tác hòa giải tranh chấp lao động tại địa phương, đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, tham mưu Chính phủ tiếp tục hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện tuyển chọn, đánh giá và xem xét cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thành phần hồ sơ dự tuyển hòa giải viên lao động nhằm giảm thủ tục hành chính hòa giải viên lao động tại các văn bản quy định chi tiết thi hành Bộ luật Lao động. Việc hoàn thiện các quy định này nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên lao động có số lượng phù hợp, chất lượng cao, có năng lực chuyên môn, kỹ năng hòa giải và tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động trong tình hình mới; đồng thời khắc phục tình trạng hoạt động mang tính kiêm nhiệm, hình thức, nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp lao động ngay từ cơ sở.	với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Quảng Ninh	Đề xuất cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét bổ sung sửa đổi đối với nội dung thuộc Bộ luật Lao động 2019, cụ thể như sau: Tại Khoản 2 Điều 12 Bộ luật Lao động 2019 quy định: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng phân cấp việc tiếp nhận khai trình sử dụng lao động và báo cáo tình hình thay đổi lao động cho cơ quan nhà nước ở cấp cơ sở phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm tổng hợp, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cơ quan bảo hiểm xã hội và các cơ quan có liên quan. Lý do: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Bộ luật Lao động 2019,	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		người sử dụng lao động có trách nhiệm khai trình việc sử dụng lao động, định kỳ báo cáo tình hình thay đổi lao động trong quá trình hoạt động với cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và thông báo cho cơ quan bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, sau khi sắp xếp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cấp cơ sở đã được đẩy mạnh phân cấp quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp chính quyền trực tiếp nắm địa bàn, dân cư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và đơn vị sử dụng lao động. Do đó, việc phân cấp trách nhiệm về việc tiếp nhận, theo dõi thông tin về tình hình sử dụng lao động cho cấp cơ sở là cần thiết, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, tăng cường quản lý nhà nước từ cơ sở và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động. Bên cạnh đó, tạo điều kiện để chính quyền cơ sở kịp thời cập nhật biến động lao động, qua đó phục vụ hiệu quả hơn công tác quản lý dân cư, bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm và triển khai các chính sách liên quan tại địa phương.	thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Sơn La	- Bổ sung các quy định về trách nhiệm của người sử dụng lao động về bữa ăn ca; chăm sóc sức khỏe tâm thần, hỗ trợ giảm căng thẳng (stress) và phòng chống kiệt sức tại nơi làm việc cho người lao động trong môi trường áp lực cao; chính sách làm việc linh hoạt (trực tuyến kết hợp trực tiếp) phù hợp với chuyển đổi số và bối cảnh sáp nhập các địa phương; quyền cơ bản của người lao động và trách nhiệm của doanh nghiệp phù hợp với bối cảnh bùng nổ trí tuệ	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhân tạo (AI). Ban hành chiến lược quốc gia về phát triển lực lượng lao động trong kỷ nguyên AI. - Bổ sung quy định về việc doanh nghiệp có nghĩa vụ bố trí thời gian cho người lao động nghỉ làm việc, có hưởng lương để học tập chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước (có thể gắn với ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 hằng năm). - Sửa đổi, quy định lộ trình giảm thời giờ làm việc bình thường của người lao động xuống còn từ 40 đến 44 giờ/tuần thống nhất với khu vực công. Xem xét bổ sung tăng 02 ngày nghỉ lễ dịp Quốc khánh (nghỉ từ mùng 2 đến 5/9), tạo cơ hội cho người lao động được đưa con đến trường trong ngày khai giảng; kết hợp các giải pháp nâng cao năng suất lao động để thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.	tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Thái Nguyên	- Tại khoản 2 Điều 152 đề nghị bỏ cụm từ "bằng văn bản", lý do: theo quy định tại Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ 1 việc giải trình nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài đã được thực hiện đồng thời với việc đề nghị cấp, gia hạn giấy phép lao động. Do vậy, trường hợp được chấp thuận sẽ thể hiện bằng giấy phép lao động đã được cấp - Đề nghị bỏ khoản 3 Điều 152, lý do: Theo quy định tại Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ, nhà thầu không cần thực hiện việc kê khai cụ thể các vị trí công việc, trình độ chuyên môn, kỹ thuật, kinh nghiệm làm việc, thời gian làm việc cần sử dụng lao động nước ngoài để thực hiện gói thầu và được sự chấp thuận bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định tại khoản 3 Điều 152 Bộ luật Lao động mà thực hiện giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài và cấp giấy phép lao động theo trình tự như các doanh nghiệp. - Tại Điều 153: đề nghị bổ sung cụm từ "giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động": "1. Người lao động nước ngoài phải xuất trình giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 2. Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không có giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động sẽ bị buộc xuất cảnh hoặc trục xuất theo quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. 3. Người sử dụng lao động sử dụng người lao động nước ngoài làm việc cho mình mà không có giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động thì bị xử lý theo quy định của pháp luật."	giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này Ngoài ra, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan tại nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 219/2025/NĐ-CP
Ý kiến khác	Công ty TNHH Canon Việt Nam	Vấn đề: DN sản xuất thiếu lao động trầm trọng trong khi đó tuyển dụng rất khó khăn. Điều này dẫn đến sản lượng không đạt, dẫn đến thiếu đơn hàng, giảm doanh thu và đóng góp cho NSNN Tình trạng thiếu hụt lao động phổ thông tại các doanh nghiệp sản xuất đang diễn ra nghiêm trọng, đặc biệt ở các khu công nghiệp lớn do nhu cầu thực tế và quy định pháp lý chưa linh hoạt, cụ thể:	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Giới hạn thời gian làm thêm giờ chưa phù hợp với thực tế: • Theo Điều 107 Bộ luật Lao động 2019 (vẫn áp dụng đến 2026), làm thêm giờ không quá 4 giờ/ngày, 40 giờ/tháng, 200 giờ/năm (có thể lên 300 giờ/năm với một số ngành đặc thù như dệt may, điện tử). Trong bối cảnh thiếu người lao động, việc tuyển dụng vô cùng khó khăn nhưng doanh nghiệp lại không thể huy động thêm lực lượng hiện có để bù đắp, dẫn đến gián đoạn sản xuất liên tục. • Nhu cầu làm thêm của người lao động: nhiều NLĐ tự nguyện và mong muốn làm thêm giờ nhiều hơn để tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống – đặc biệt khi mức lương chưa đủ chi tiêu (thu nhập trung bình lao động phổ thông khoảng 7-10 triệu/tháng, nhưng chi phí sinh hoạt cao). Theo kết quả khảo sát về tình hình đời sống, việc làm, tiền lương của NLĐ năm 2023 của Tổng liên đoàn lao động Việt nam cho thấy: 76,2% lao động tình nguyện làm thêm giờ để kiếm thêm thu nhập, cải thiện cuộc sống, thời gian làm thêm mong muốn trung bình 47,3 giờ/tháng (cao hơn giới hạn hiện hành là 40h/ tháng) - Hạn chế lao động phổ thông từ các nước lân cận: • Nghị định 219/2025/NĐ-CP (và các quy định liên quan về NLĐ nước ngoài) chủ yếu tập trung vào lao động kỹ thuật cao, quản lý, chuyên gia; DN muốn tuyển dụng lao động phổ thông không có quy định, cơ chế riêng cho nguồn lao động từ các nước kém phát triển hơn như Campuchia, Myanmar, Lào – dù các nước này có lao động dồi dào và gần gũi địa lý. • Thông tư 30/2018/TT-BGDĐT, khoản 4 Điều 4 quy định “Lưu học sinh vào thực tập chuyên ngành phải đáp ứng các điều kiện về	tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này Bộ Nội vụ sẽ nghiên cứu các vấn đề về chính sách đối với lĩnh vực lao động trên cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn trong thời gian tới

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		học vấn và chuyên môn theo yêu cầu của cơ sở giáo dục tiếp nhận thực tập sinh". Điều này làm hạn chế sinh viên nước ngoài thực tập theo mong muốn cá nhân, dù họ có thể là nguồn lao động trẻ, năng động để bù đắp thiếu hụt tạm thời ở các ngành sản xuất. - Quy định quốc tế: Tại đất nước phát triển như Nhật Bản, giới hạn giờ làm thêm cũng được nới rộng hơn Việt Nam:tối đa 45 giờ/ một tháng, 360 giờ/ một năm và có thể có ngoại lệ - Tác động: • Doanh nghiệp: Chi phí tuyển dụng tăng vọt nhưng năng suất giảm, không đạt sản lượng, chậm trễ đơn hàng, mất thị phần dẫn đến giảm doanh thu và giảm đóng góp cho Ngân sách nhà nước • Kinh tế - xã hội: Giảm đóng góp ngân sách, ảnh hưởng tăng trưởng GDP (World Bank và ILO cảnh báo thiếu lao động cản trở mục tiêu 6-7%). **Đề xuất:** Sửa Bộ luật Lao động 2019 và các nghị định liên quan (145/2020, 219/2025) theo hướng : - Tăng thời gian làm thêm giờ lên 400 giờ/ năm, có thể lên 500 giờ/năm với một số ngành đặc thù. - Sửa đổi quy định để có khung pháp lý cho NLĐ phổ thông ở các nước kém phát triển hơn đến VN làm việc - Tạo điều kiện cho sinh viên nước ngoài thực tập tại VN có thể lựa chọn công việc thực tập theo nguyện vọng cá nhân	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý kiến khác	Công ty TNHH Canon Việt Nam	Vấn đề: Thời gian thử việc của lao động phổ thông là quá ngắn (không quá 06 ngày) không đủ để đánh giá cũng như đào tạo để xác định NLĐ có phù hợp với vị trí công việc hay không Hiện tại, quy định về thời gian thử việc đối với lao động phổ thông (các công việc không yêu cầu trình độ chuyên môn, kỹ thuật từ trung cấp trở lên) theo Điều 25 Bộ luật Lao động 2019 là "không quá 06 ngày làm việc". Quy định này là không hợp lý vì lý do sau: - Thời gian thử việc không quá 06 ngày làm việc là quá ngắn để doanh nghiệp có thể đánh giá đầy đủ và chính xác năng lực của người lao động. Trong thực tế: người lao động mới cần ít nhất 02–03 ngày để làm quen với quy định an toàn lao động (bắt buộc theo Điều 138 Bộ luật Lao động), quy trình vận hành máy móc, thao tác cụ thể, và các yêu cầu nội bộ của doanh nghiệp. Thời gian này chủ yếu là hướng dẫn lý thuyết và thực hành ban đầu, chứ chưa thể đánh giá hiệu suất làm việc độc lập. NSDLĐ chỉ có khoảng 03–04 ngày làm việc thực tế để quan sát kỹ năng, tốc độ, độ chính xác, khả năng phối hợp và thái độ làm việc của NLĐ thử việc. Đối với các công việc đòi hỏi sự khéo léo, chịu áp lực hoặc làm việc theo dây chuyền (như lắp ráp, đóng gói, vận hành thiết bị), khoảng thời gian này không đủ để đưa ra đánh giá. - Điều này gây ra các tác động: • Đối với doanh nghiệp: Tăng chi phí tuyển dụng và đào tạo lặp lại do tỷ lệ nghỉ việc sau thử việc cao do không đủ thời gian đánh giá. Dẫn đến thiếu nhân lực trong khi vẫn phải dành thời gian, nhân lực để đào tạo người mới Sửa đổi quy định thời gian thử việc đối với	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này Bộ Nội vụ sẽ nghiên cứu các vấn đề về chính sách đối với lĩnh vực lao động trên cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn trong thời gian tới

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lao động phổ thông tại khoản 4 Điều 25 Bộ luật lao động: "4. Không quá 15 ngày làm việc đối với công việc khác ." • Đối với người lao động: Dễ bị đánh giá không công bằng khi chưa kịp thích nghi với công việc, môi trường làm việc đặc biệt là nhóm lao động trẻ, ít kinh nghiệm hoặc từ các vùng khó khăn. Điều này góp phần làm tăng tỷ lệ thất nghiệp tạm thời và bất ổn việc làm. → Cần Tăng thời gian thử việc tối đa cho lao động phổ thông **Đề xuất:** Sửa đổi quy định thời gian thử việc đối với lao động phổ thông tại khoản 4 Điều 25 Bộ luật lao động: "4. Không quá 15 ngày làm việc đối với công việc khác ."	
Ý kiến khác	Công ty TNHH Canon Việt Nam	Vấn đề: Yêu cầu thanh toán lương cho NLĐ chấm dứt HĐLĐ trong vòng 14 ngày gây khó khăn khi DN có NLĐ nghỉ việc mỗi ngày đều phải giải quyết thanh toán cho NLĐ, tốn nhân lực, thời gian cho các công việc phát sinh hàng ngày Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Lao động 2019 quy định rõ: "Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động…" là chưa hợp lý, gây khó khăn cho Doanh nghiệp vì: - Tăng tần suất thanh toán : Hiện nay, đa số doanh nghiệp tại Việt Nam đều xây dựng hệ thống trả lương theo kỳ hạn cố định, thường là một lần mỗi tháng (ngày 5, ngày 10 hoặc cuối tháng) hoặc nửa tháng một lần. Toàn bộ quy trình tính lương, phụ cấp, khấu trừ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thuế thu nhập cá nhân	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		được thực hiện tập trung một lần duy nhất cho toàn bộ người lao động. Việc này giúp tối ưu hóa nguồn lực, giảm thiểu sai sót và tiết kiệm chi phí vận hành. Khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động (thường xảy ra rải rác trong tháng, không trùng với ngày chốt lương định kỳ), người sử dụng lao động buộc phải thực hiện thêm nhiều chu kỳ thanh toán. Điều này dẫn đến tăng khối lượng công việc hành chính – nhân sự, tăng chi phí sử dụng phần mềm quản lý (cần tùy chỉnh module thanh toán riêng), làm phức tạp hơn quy trình nội bộ, dễ dẫn đến sai sót trong tính lương và báo cáo. Việc tăng tần suất thanh toán như vậy không chỉ làm gia tăng chi phí hành chính mà còn tạo gánh nặng vận hành không cần thiết, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý tài chính của doanh nghiệp. **Đề xuất:** Quy định thời hạn thanh toán lương cho NLĐ chấm dứt HĐLĐ: được thanh toán theo kỳ hạn trả lương định kỳ mà hai bên đã thỏa thuận theo quy định cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài hướng dẫn cho doanh nghiệp là không được trả lương cho di chuyển nội bộ. Do vậy cần quy định rõ về việc doanh nghiệp tại Việt Nam được phép trả lương cho đối tượng di chuyển nội bộ miễn sao đáp ứng được Khoản 8, Điều 10, Nghị định 320/2025/NĐ-CP để tránh gây hiểu nhầm như trên.	thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này Bộ Nội vụ sẽ nghiên cứu các vấn đề về chính sách đối với lĩnh vực lao động trên cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn trong thời gian tới
Ý kiến khác	Công ty TNHH Canon Việt Nam	Hiện nay trong Bộ luật lao động không cấm hình thức di chuyển nội bộ được trả lương nhưng cũng không quy định rõ những đối tượng này được phép trong khi đó Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội 2024 đã cho phép doanh nghiệp tại Việt Nam ký hợp đồng lao động	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		và không phải tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với đối tượng di chuyển nội bộ, Khoản 8 Điều 10 Nghị định 320/2025/NĐ-CP cũng quy định chi phí trả lương, trả công cho di chuyển nội bộ khi xác định thu nhập chịu thuế nếu được quy định trong hợp đồng lao động hoặc giấy điều chuyển. Điều này dẫn đến việc cơ quan **Đề xuất:** Bổ sung khoản 5 vào Điều 152. Điều kiện tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài tại Việt Nam như sau: 5. Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tiếp nhận người lao động nước ngoài được quyền thỏa thuận chi trả tiền lương, tiền công, tiền thưởng theo văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử người sang Việt Nam làm việc đối với trường hợp người nước ngoài được điều chuyển hoặc di chuyển nội bộ tập đoàn	nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này Bộ Nội vụ sẽ nghiên cứu các vấn đề về chính sách đối với lĩnh vực lao động trên cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn trong thời gian tới
Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Luật Lưu trữ			
Khoản 1	Bộ Tư pháp	a) Điểm b khoản 1 Điều 2 sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 18 Luật Lưu trữ để phù hợp với Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm	- Tiếp thu ý kiến góp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		2024 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), trong đó quy định cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở địa phương được quy định như sau: Tòa án nhân dân cấp tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh… (theo đó đã bỏ thẩm quyền của Toà án nhân dân cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện). Trong khi đó, khoản 1 Điều 4 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân quy định các cấp tòa án gồm: …Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố; Tòa án nhân dân khu vực; Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế…; Điều 40 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân quy định hệ thống Viện kiểm sát nhân dân gồm: … Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây gọi là Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh); Viện kiểm sát nhân dân khu vực… Như vậy, tại địa phương, ngoài Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thì còn Tòa án nhân dân cấp khu vực, Viện kiểm sát nhân dân cấp khu vực. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao để xác định thẩm quyền nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước để bảo đảm bao quát đầy đủ các cơ quan, tổ chức. b) Để đảm bảo thống nhất trong nội dung sửa đổi, bổ sung dự thảo Luật với Luật Lưu trữ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định như: - Bổ sung quy định để bãi bỏ khoản 5 Điều 65 Luật Lưu trữ vì Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP, dự thảo Luật đã bỏ quy định về chứng chỉ hành nghề lưu trữ vì vậy quy định chuyển tiếp đối với Chứng chỉ hành nghề lưu trữ được cấp theo quy định của Luật Lưu trữ số	ý Bộ Nội vụ sẽ xin ý kiến của Tòa án nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc nộp hồ sơ, tài liệu của Tòa án nhân dân khu vực, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực. - Tiếp thu ý kiến góp ý về việc bãi bỏ khoản 5 Điều 65 - Không tiếp thu ý kiến góp ý về thẩm quyền thanh tra Lý do: bãi bỏ thẩm quyền thanh tra của Bộ Nội vụ tại điểm a khoản 1 Điều 55, tuy nhiên khoản 7 Điều 57 quy định về thanh tra trong quản lý nhà nước về lưu trữ,

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		01/2011/QH13 là không cần thiết. - Bổ sung thẩm quyền thanh tra liên quan đến hoạt động dịch vụ lưu trữ vì khoản 3 Điều 2 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 55 Luật Lưu trữ đã bỏ thẩm quyền thanh tra của Bộ Nội vụ nhưng lại chưa quy định trách nhiệm thanh tra	đồng thời được hướng dẫn tại Nghị định số 31/2026/NĐ-CP
Khoản 1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điểm d khoản 2 Điều 18 Luật Lưu trữ: đề nghị sửa cụm từ "cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở địa phương" thành "cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc tại một đơn vị hành chính cấp tỉnh". Lý do: NHNN khu vực có phạm vi hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh, nên nếu áp dụng điểm d khoản 2 Điều 18 sẽ phát sinh vướng mắc trong việc xác định Lưu trữ lịch sử địa phương có thẩm quyền tiếp nhận tài liệu, không xác định được phải giao nộp vào Lưu trữ lịch sử của tỉnh nào; đồng thời tài liệu của NHNN khu vực liên quan đến các lĩnh vực cần quản lý thống nhất trong toàn hệ thống NHNN (cụ thể như tài liệu thanh tra), nếu giao nộp về các Lưu trữ lịch sử địa phương sẽ làm phân tán phông lưu trữ, không đảm bảo tính thống nhất và toàn vẹn của phông.	Tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh sửa dự thảo Luật
Khoản 1	Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đề nghị quy định về nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước thống nhất với hệ thống tổ chức của ngành toà án, viện kiểm sát Tại điểm b khoản 1 Điều 2, sửa đổi, bổ sung Điều 18 Luật Lưu trữ đã bỏ quy định về Toà án nhân dân cấp huyện và Viện kiểm sát	Tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh sửa dự thảo Luật theo hướng thống nhất, đồng bộ với Luật Tổ

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhân dân cấp huyện để thống nhất, đồng bộ với Luật Tổ chức toà án nhân dân và Luật Tổ chức viện kiểm sát nhân dân, thay bằng Toà án nhân dân khu vực và Viện kiểm sát nhân dân khu vực. Tuy nhiên, dự thảo Luật hiện nay đang chưa có quy định đối với việc lưu trữ lịch sử của Nhà nước của hai chủ thể này. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định tại điều khoản này, đảm bảo đúng quy định về lưu trữ và tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, cũng như thuyết minh dự thảo Luật.	chức tòa án nhân dân, Luật Tổ chức viện kiểm sát nhân dân
Khoản 1	Sở Nội vụ Đồng Nai	Đối với khoản 1 Điều 2 dự thảo Luật (sửa đổi Điều 18 Luật Lưu trữ) quy định "Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ quan, tổ chức khác không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở địa phương", đề nghị nghiên cứu quy định rõ tiêu chí xác định "trường hợp cần thiết" hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết. Đề nghị rà soát, việc sử dụng các cụm từ "trường hợp cần thiết", "ngành phù hợp", "có thể ủy quyền" vì đây là các quy định mang tính định tính, có thể gây khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: tại dự thảo Luật đã phân quyền nội dung này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tế quản lý tài liệu lưu trữ tại địa phương. Tại văn bản Luật sẽ không thể liệt kê hết các trường hợp phát sinh trong thực tế, đặc biệt là yêu cầu sắp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của thống chính trị hiện nay
Khoản 2	Sở Nội vụ Điện Biên	Tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung Điều 53 Luật Lưu trữ về hoạt động dịch vụ lưu trữ), đề nghị bổ sung một khoản mới sau khoản 2 Điều 53 với nội dung: "Tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ đối với hồ sơ, tài liệu lưu trữ số và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu, sao lưu và phục hồi dữ liệu, ghi nhật ký truy cập; bảo đảm tính toàn vẹn, tính xác thực và khả năng truy cập, khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật về lưu trữ, giao dịch điện tử, an ninh mạng và các quy định pháp luật khác có liên quan." Lý do: Dự thảo Luật đã bổ sung quy định cho phép cung cấp dịch vụ lưu trữ đối với hồ sơ, tài liệu lưu trữ số và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nhằm bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu, duy trì tính toàn vẹn, tính xác thực và khả năng truy vết đối với dữ liệu lưu trữ số. Việc bổ sung quy định nêu trên sẽ góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trữ số, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và giá trị pháp lý của tài liệu lưu trữ trong môi trường số.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: kinh doanh hoạt động dịch vụ lưu trữ số không được xác định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025, việc bảo đảm an toàn thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 35, 36, 58 Luật Lưu trữ, Luật An ninh mạng và pháp luật khác có liên quan.

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1	Sở Nội vụ Đồng Nai	Tại khoản 2 Điều 2 sửa đổi bổ sung Điều 53 "Các hoạt động dịch vụ lưu trữ" của dự thảo quy định "Tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này phải đáp ứng quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật khác có liên quan". Như vậy, dự thảo chỉ điều chỉnh điểm a, điểm b khoản 1 Điều 53; đối với các hoạt động dịch vụ lưu trữ quy định tại điểm c, điểm d và điểm đ: "c) Số hóa, tạo lập, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; d) Tu bổ, khử trùng, khử axit, vệ sinh tài liệu, kho lưu trữ tài liệu; đ) Tư vấn nghiệp vụ lưu trữ", đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, quy định rõ phải đáp ứng các điều kiện, yêu cầu nào để quản lý, kiểm tra hoạt động các dịch vụ lưu trữ nêu trên	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: kinh doanh dịch vụ lưu trữ số không được xác định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Để quản lý, kiểm tra hoạt động các dịch vụ lưu trữ cần căn cứ vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ và pháp luật có liên quan.
Khoản 2	Sở Nội vụ Quảng Ninh	Tại Khoản 2 Điều 2 của Dự thảo về sửa đổi, bổ sung Điều 53 Luật Lưu trữ: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thêm yêu cầu về thời gian kinh nghiệm thực tế (từ 02 đến 03 năm) đối với các cá nhân đứng tên phụ trách kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại các Khoản 3, 4, 5 Điều 53. Lý do: Lưu trữ dữ liệu (đặc biệt là lưu trữ số) đòi hỏi tính bảo mật và kỹ năng xử lý thực tế cao. Nếu chỉ quy định bằng cấp chuyên môn mà không có thâm niên sẽ tiềm ẩn rủi ro lộ lọt thông tin hoặc	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: kinh doanh dịch vụ lưu trữ số không được xác định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên không quy định

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		làm hư hại tài liệu trong quá trình số hóa, chỉnh lý.	đuược các nội dung như đề xuất của địa phương. Việc quản lý, kiểm tra hoạt động các dịch vụ lưu trữ cần căn cứ vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ và pháp luật có liên quan.
Khoản 5	Sở Nội vụ An Giang	Tại khoản 5 Điều 2 bổ sung thêm nội dung "bãi bỏ từ "cấp huyện" tại điểm b khoản 3 Điều 9 Luật Lưu trữ".	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Theo khoản 3 Điều 9 thì "Phông Lưu trữ Nhà nước Việt Nam là toàn bộ tài liệu lưu trữ hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ qun nhà nước…qua các thời kỳ lịch sử", như vậy, toàn bộ tài liệu lưu trữ hình

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức cấp huyện đến trước 01/7/2025 vẫn thuộc thành phần của Phông Lưu trữ Nhà nước Việt Nam..
Khoản 5	Sở Nội vụ Hải Phòng	Tại điểm c khoản 5 Điều 2 dự thảo Luật, đề nghị sửa "c) Bỏ cụm từ" bằng "c) Bãi bỏ cụm từ" cho thống nhất cách trình bày.	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã chỉnh sửa cho phù hợp với kỹ thuật soạn thảo văn bản
Khoản 5	Sở Nội vụ Quảng Trị	Tại khoản 5 Điều 2, đề nghị xem xét bổ sung, điều chỉnh như sau: "5. Bãi bỏ một số cụm từ, điểm và điều như sau: a) Bãi bỏ cụm từ "hội quần chúng ở địa phương do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ" tại khoản 4 Điều 10; bãi bỏ cụm từ "hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ" tại khoản 5 Điều 10; b) Bãi bỏ cụm từ "cơ quan thuộc Chính phủ" tại khoản 2 Điều 11 và điểm đ khoản 1 Điều 18; c) Bãi bỏ cụm từ "trừ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh" tại điểm đ khoản 1 Điều 18; d) Bãi bỏ điểm d khoản 3 Điều 9; bãi bỏ điểm e khoản 1 và điểm c,	Tiếp thu một phần ý kiến góp ý và trình bày theo kỹ thuật soạn thảo văn bản

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		e khoản 2 Điều 18; bãi bỏ Điều 56 và Điều 63.”	
Ý kiến khác	Bộ Công Thương	- Về hệ thống tổ chức: Việc bãi bỏ các quy định liên quan đến cấp huyện (HĐND, UBND cấp huyện) trong thu nộp tài liệu vào lưu trữ lịch sử là phù hợp với việc việc sắp xếp bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; - Về dịch vụ lưu trữ: Việc không còn quy định kinh doanh dịch vụ lưu trữ là ngành nghề có điều kiện và bỏ Chứng chỉ hành nghề lưu trữ là phù hợp với việc cắt giảm thủ tục hành chính. Tuy nhiên, để đảm bảo chất lượng, dự thảo đã thay thế bằng yêu cầu về trình độ đào tạo chuyên môn (từ cao đẳng trở lên các ngành văn thư, lưu trữ, công nghệ thông tin...) là hợp lý. Luật Lưu trữ: Khó khăn lớn nhất hiện nay là hạ tầng số hóa tài liệu. Khi bỏ cấp huyện, khối lượng hồ sơ lưu trữ tồn đọng từ cấp huyện chuyển lên tỉnh hoặc xuống cấp xã sẽ rất lớn, gây áp lực về kho bãi chuyên dụng nếu không đẩy nhanh được lưu trữ số. Do đó, cần có quy định về nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để số hóa hồ sơ lưu trữ hoặc bổ sung cơ sở vật chất, kinh phí đảm bảo lưu trữ theo phương pháp truyền thống.	Tiếp thu một phần ý kiến. Lý do: Nội dung sửa đổi của Luật Lưu trữ lần này không bao hàm “nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để số hóa hồ sơ lưu trữ mà Bộ Công Thương đề nghị. Ý kiến góp ý của Bộ Công Thương sẽ được tiếp thu để rà soát, quy định trong các văn bản khác và khi sửa đổi Luật Lưu trữ toàn diện.
Ý kiến khác	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Khoản 2, Điều 17 trong Luật Lưu trữ quy định thời hạn nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ hiện hành tối đa là “01 năm, tính từ năm kết thúc công việc”. Tại điểm b, khoản 2 Điều 30 trong Nghị định 30/2020/NĐ-CP quy định thời hạn nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ hiện hành trong thời gian “01 năm, kể từ ngày công việc kết thúc”. Đề nghị quý Bộ nghiên cứu nội dung này để có hướng sửa đổi, bổ	Ý kiến giải trình: Luật Lưu trữ là văn bản được ban hành năm 2024 và Nghị định 30/2020/NĐ-CP ban hành năm

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sung cho phù hợp.	2020. Do vậy, đây là vấn đề áp dụng các nguyên tắc khi thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, không phải là nội dung cần sửa đổi trong Luật Lưu trữ.
Ý kiến khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và điểm d khoản 5 Điều 2 dự thảo Luật đã bãi bỏ "Chứng chỉ hành nghề lưu trữ" được quy định trong Luật Lưu trữ. Những quy định này giúp giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và cá nhân, phù hợp với Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Tuy nhiên, lưu trữ là lĩnh vực đặc thù liên quan đến an ninh quốc gia và bảo mật thông tin. Do đó, khi bỏ quy định về "Chứng chỉ hành nghề lưu trữ" sẽ không còn công cụ để kiểm soát năng lực và đạo đức nghề nghiệp. Chính vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về "Trách nhiệm quản lý" và cơ chế "hậu kiểm" vào Điều 55 Luật Lưu trữ.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: kinh doanh dịch vụ lưu trữ số không được xác định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên không quy định được các nội dung như đề xuất của địa phương. Việc quản lý, kiểm tra hoạt động các dịch vụ lưu trữ cần căn cứ vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ và pháp luật có liên quan.
Ý kiến khác	Bộ Xây dựng	- Về nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử: đề nghị nghiên cứu sửa đổi quy định theo hướng các cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chuyên môn thực hiện nộp lưu trực tiếp hồ sơ, tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, để đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình trung gian và bảo đảm tài liệu được thu thập kịp thời, tập trung vào Lưu trữ lịch sử. - Về quản lý hồ sơ, tài liệu hình thành trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy: đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, bàn giao, tiếp nhận và nộp lưu hồ sơ, tài liệu hình thành trong quá trình giải thể, sáp nhập, tổ chức lại cơ quan, tổ chức; kết thúc hoạt động của các ban chỉ đạo, hội đồng, ủy ban và các tổ chức phối hợp liên ngành. - Về hoạt động dịch vụ lưu trữ số: đề nghị tiếp tục nghiên cứu, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trữ đối với việc bảo đảm an toàn dữ liệu, bảo mật thông tin, duy trì tính toàn vẹn, xác thực của tài liệu lưu trữ số; đồng thời quy định rõ trách nhiệm và cơ chế xử lý trong trường hợp xảy ra mất mát, hư hỏng hoặc lộ lọt thông tin tài liệu lưu trữ.	- Ý kiến giải trình: nội dung Bộ Xây dựng đề xuất đang được quy định tại Luật Lưu trữ năm 2024 và Thông tư số 06/2026/TT-BNV. - Đối với quản lý hồ sơ, tài liệu: nội dung này đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 06/2026/TTBNV - Về hoạt động dịch vụ lưu trữ số: Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: kinh doanh dịch vụ lưu trữ số không được xác định là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nên không quy định

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đuược các nội dung như đề xuất của địa phương. Việc quản lý, kiểm tra hoạt động các dịch vụ lưu trữ cần căn cứ vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ và pháp luật có liên quan.
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Hải Phòng	- Đề nghị xem xét bổ sung khoản vào Điều 2 dự thảo Luật để bổ sung khoản 3 Điều 12 Luật Lưu trữ như sau: "3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết tài liệu lưu trữ vĩnh viễn không thuộc trường hợp nộp vào lưu trữ lịch sử". Lý do: Khoản 1 Điều 12 Luật Lưu trữ quy định "Lưu trữ hiện hành trực tiếp quản lý tài liệu lưu trữ có thời hạn, tài liệu lưu trữ vĩnh viễn chưa đến hạn nộp vào lưu trữ lịch sử và tài liệu lưu trữ vĩnh viễn không thuộc trường hợp nộp vào lưu trữ lịch sử". Tuy nhiên, đến nay chưa có quy định cụ thể để xác định loại "tài liệu lưu trữ vĩnh viễn không thuộc trường hợp nộp vào lưu trữ lịch sử". Do đó, cần bổ sung quy định giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết nhằm bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện, tránh tình trạng các cơ quan, địa phương áp dụng không đồng nhất.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: nội dung này đã được quy định tại Luật Lưu trữ năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết Luật

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Hải Phòng	- Đề nghị xem xét bổ sung khoản vào Điều 2 dự thảo Luật để sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 16 Luật Lưu trữ như sau: "6. Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định trình tự, thủ tục hủy tài liệu lưu trữ và quy định trình tự, thủ tục hủy tài liệu lưu trữ có chứa bí mật nhà nước tại lưu trữ lịch sử". Lý do: Điều 16 Luật Lưu trữ hiện mới quy định việc hủy tài liệu lưu trữ chứa bí mật nhà nước tại lưu trữ hiện hành theo pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, chưa có quy định về việc hủy tài liệu lưu trữ chứa bí mật nhà nước tại lưu trữ lịch sử. Trong khi đó, tại khoản 6 Điều 23 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 10/12/2025 quy định "việc tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ". Do đó, cần sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 16 Luật Lưu trữ để bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý và sự thống nhất giữa Luật Lưu trữ với Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này
Ý kiến khác	Sở Nội vụ Hải Phòng	- Đề nghị xem xét bổ sung khoản vào Điều 2 dự thảo Luật để bổ sung điểm d khoản 2 Điều 65 Luật Lưu trữ như sau: "d) Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định trình tự, thủ tục giải mật tài liệu lưu trữ đối với các trường hợp quy định tại điểm a, b khoản này" Lý do: Khoản 2 Điều 65 Luật Lưu trữ có đề cập đến việc giải mật tài liệu lưu trữ trong trường hợp cơ quan xác định bí mật nhà nước không còn hoạt động, tuy nhiên chưa quy định cơ quan có thẩm	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quyền có trách nhiệm ban hành quy định, trình tự, thủ tục giải mật tài liệu lưu trữ trong trường hợp cơ quan xác định bí mật nhà nước không còn hoạt động. Do đó, cần bổ sung điểm d khoản 2 Điều 65 Luật Lưu trữ quy định giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ để tạo thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, đồng thời bảo đảm sự thống nhất với quy định tại khoản 5 Điều 22 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước đã quy định "Đối với bí mật nhà nước do Lưu trữ lịch sử lưu trữ, trường hợp không xác định được cơ quan xác định bí mật nhà nước thì Lưu trữ lịch sử quyết định việc giải mật theo quy định của pháp luật về lưu trữ".	tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này
Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Luật Bình đẳng giới			
Khoản 1	Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đề nghị quy định chế độ báo cáo Quốc hội hằng năm về thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ Tại khoản 1 Điều 3, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bình đẳng giới quy định "5. Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất báo cáo Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới", thuyết minh dự thảo Luật chỉ ra, điều này "thống nhất, đồng bộ quy định về phân cấp tại Nghị định 128/2025/NQ-CP trước thời điểm Nghị định hết hiệu lực ngày 01/3/2027"; tuy nhiên, qua rà soát, cụ thể tại Điều 13 Nghị định 128/2025/NQ-CP về quy định "báo cáo Quốc hội hằng năm về thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Bình đẳng giới do Thủ tướng Chính phủ thực hiện".	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Do hệ thống số liệu, dữ liệu trong vòng một năm chưa được thu thập đầy đủ, không có nhiều biến động nên báo cáo chưa khắc họa để so sánh, đánh giá về mục tiêu bình đẳng

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ban Thường trực thấy rằng, việc quy định "định kỳ 02 một lần" là chưa có căn cứ. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ nội dung quy định tại điều khoản này.	giới, các chỉ số về bình đẳng giới mang đặc thù và phụ thuộc chặt chẽ vào dữ liệu từ các cuộc điều tra quốc gia quy mô lớn (như Điều tra Dân số và Nhà ở, Điều tra Lao động việc làm) với chu kỳ định kỳ dài hạn (từ 02 năm, 05 năm đến 10 năm). Đề xuất việc báo cáo Quốc hội về việc thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất". Hơn nữa cơ bản đa số các góp ý cũng nhất trí với thời gian báo cáo Quốc hội về Luật Bình đẳng giới vì "Các chỉ số giới thường phụ thuộc vào các cuộc điều tra

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quy mô lớn có chu kỳ dài (5-10 năm), nên báo cáo hằng năm thường không có biến động lớn để đánh giá".
Khoản 2	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Dự thảo quy định cụ thể trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ trong ban hành Chiến lược, mục tiêu quốc gia đồng thời sửa đổi thời gian báo cáo Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới từ định kỳ hằng năm thành hai năm một lần hoặc đột xuất. Đề nghị cân nhắc giữ quy định báo cáo Quốc hội hằng năm như Luật hiện hành. Bình đẳng giới là một trong những mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) mà Việt Nam đã cam kết thực hiện, đồng thời là vấn đề có tính liên ngành, tác động trực tiếp đến nhiều lĩnh vực như lao động, việc làm, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và sự tham gia của phụ nữ vào đời sống chính trị, kinh tế, xã hội. Việc báo cáo hằng năm giúp Quốc hội thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập và có giải pháp điều chỉnh chính sách phù hợp; đồng thời tăng cường trách nhiệm giải trình của Chính phủ trong việc thực hiện các cam kết quốc gia và quốc tế về bình đẳng giới. Nếu kéo dài chu kỳ báo cáo lên hai năm một lần, khoảng thời gian giám sát sẽ dài hơn, có thể ảnh hưởng đến tính kịp thời trong việc đánh giá hiệu quả thực thi chính sách và xử lý các vấn đề	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: - Do hệ thống số liệu, dữ liệu trong vòng một năm chưa được thu thập đầy đủ, không có nhiều biến động nên báo cáo chưa khắc họa để so sánh, đánh giá về mục tiêu bình đẳng giới, các chỉ số về bình đẳng giới mang đặc thù và phụ thuộc chặt chẽ vào dữ liệu từ các cuộc điều tra quốc gia quy mô lớn (như Điều tra

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phát sinh. Quy định này cũng thống nhất với Khoản 1 Điều 13 Nghị định 128/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý Nhà nước lĩnh vực nội vụ về phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới, trong đó có nội dung "Nhiệm vụ, quyền hạn về ban hành chiến lược, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới và báo cáo Quốc hội hằng năm về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới theo quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật Bình đẳng giới do Thủ tướng Chính phủ thực hiện"	Dân số và Nhà ở, Điều tra Lao động việc làm) với chu kỳ định kỳ dài hạn (từ 02 năm, 05 năm đến 10 năm). Đề xuất việc báo cáo Quốc hội về việc thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất". Hơn nữa cơ bản đa số góp ý cũng nhất trí với thời gian báo cáo Quốc hội về Luật Bình đẳng giới vì "Các chỉ số giới thường phụ thuộc vào các cuộc điều tra quy mô lớn có chu kỳ dài (5-10 năm), nên báo cáo hằng năm thường không có biến động lớn để đánh giá".

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ sửa đổi dự thảo theo hướng giao trách nhiệm cho Bộ Nội vụ "Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, chương trình, đề án về bình đẳng giới" Quy định này bảo đảm tính thống nhất với khoản 1, Điều 26 của dự thảo khi giao Bộ Nội vụ xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.
Khoản 3	Bộ Quốc phòng	Đề xuất chỉnh sửa trách nhiệm của Bộ Nội vụ quy định tại khoản 7 Điều 26 thành trách nhiệm của Bộ Tài chính để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước lĩnh vực	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Theo quy định tại khoản 3,

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nội vụ. Lý do: - Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định: Điều 13. Phân quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới quy định: "Nhiệm vụ, quyền hạn về quy định và thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 25 của Luật Bình đăng giới do Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện". - Luật Bình đăng giới quy định: Điều 25. Trách nhiệm của Chính phủ quy định: "Công bố chính thức các thông tin quốc gia về bình đẳng giới; quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước". Căn cứ quy định trên, Chính phủ đã phân cấp nhiệm vụ "Công bố chính thức các thông tin quốc gia về bình đẳng giới; quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước" cho Bộ Tài chính, không phải Bộ Nội vụ.	Điều 14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê (Luật số 138/2025/QH15) thì Hệ thống chỉ tiêu thống kê nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều địa phương, nhiều vùng là một hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành do bộ, ngành được giao phụ trách ban hành. Hiện tại, chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực bình đẳng giới được giao về Bộ Nội vụ. Do đó, việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Dự thảo đã bổ sung một số nhiệm vụ của Bộ Nội vụ như công bố thông tin quốc gia về bình đẳng giới và quy định tiêu chí phân loại giới tính trong thống kê. Đây là những nội dung cần thiết nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới. Để phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới, đề nghị nghiên cứu bổ sung một số nhiệm vụ sau: Thứ nhất, bổ sung trách nhiệm "Xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về bình đẳng giới". Hiện nay, dữ liệu liên quan đến bình đẳng giới được thu thập, quản lý tại nhiều bộ, ngành, địa phương theo các hệ thống thông tin chuyên ngành khác nhau, chưa có cơ sở dữ liệu thống nhất, đồng bộ và có khả năng kết nối, chia sẻ. Điều này gây khó khăn trong việc theo dõi các chỉ tiêu bình đẳng giới, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới cũng như thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bình đẳng giới sẽ tạo nền tảng để tổng hợp, phân tích và khai thác dữ liệu thống nhất, phục vụ hiệu quả công tác hoạch định chính sách, đánh giá tác động giới, theo dõi các chỉ tiêu phát triển bền vững, xây dựng báo cáo quốc gia và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới Thứ hai, bổ sung trách nhiệm “Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật” Luật Bình đẳng giới xác định lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là một trong những nguyên tắc quan trọng nhằm bảo đảm bình đẳng giới được xem xét ngay từ giai đoạn xây dựng chính sách.	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này. Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, tổng kết toàn diện hơn về Luật Bình đẳng giới nhằm nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đồng thời, pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật cũng đặt ra yêu cầu đánh giá tác động chính sách, trong đó có việc xem xét tác động đối với giới khi xây dựng chính sách có liên quan. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc lồng ghép giới và đánh giá tác động giới giữa các bộ, ngành còn thiếu thống nhất; nhiều hồ sơ xây dựng chính sách chỉ dừng ở việc xác định "không có tác động về giới" hoặc đánh giá mang tính trung tính mà chưa phân tích đầy đủ sự khác biệt về nhu cầu, cơ hội tiếp cận, khả năng thụ hưởng và tác động đối với nam và nữ. Một trong những nguyên nhân là chưa có cơ chế hướng dẫn chuyên môn thống nhất và chưa xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong việc kiểm tra, theo dõi chất lượng lồng ghép giới. Do đó, đề nghị bổ sung trách nhiệm này cho Bộ Nội vụ nhằm bảo đảm việc lồng ghép giới được thực hiện thống nhất, thực chất và hiệu quả trong toàn bộ quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện chính sách, pháp luật.	trong thời gian tới.
Khoản 4	Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đề nghị giữ nguyên quy định về trách nhiệm tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên Khoản 3 Điều 3, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bình đẳng giới, sửa đổi khoản 1 Điều 29 đã bỏ quy định trách nhiệm “tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật” của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. Thuyết minh sửa đổi, ban soạn thảo chỉ ra “thống nhất, đồng bộ quy định về chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Không tiếp thu ý kiến góp ý. Lý do: Theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2025 thì Mặt trận Tổ quốc không tham gia quản lý nhà nước; bổ sung thêm quyền

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tại Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam". Tuy nhiên, nội dung này cũng chưa được làm rõ tại dự thảo Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật; chưa làm rõ mối quan hệ, các nội dung giao thoa và nguy cơ chồng chéo với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Mặt khác, Nghị định 56/2012/NĐ-CP quy định về trách nhiệm của Bộ, ngành, Uỷ ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước trong đó có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.	"phản biện xã hội". Hoạt động phản biện xã hội chủ yếu được thực hiện trong quá trình xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật.
Khoản 4	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Đối với Điều 29 (Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên) Dự thảo Luật bỏ quy định về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong "tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới" tại Khoản 1 Điều 29. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam nhận thấy việc bỏ quy định "tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới" như Dự thảo không chỉ là sửa đổi mang tính kỹ thuật để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mà là sửa đổi chính sách, làm thu hẹp cơ chế pháp lý bảo đảm sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trong đó có Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong thực hiện chính sách về bình đẳng giới. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ cơ sở của việc sửa đổi này và đánh giá đầy đủ tác động đối với các cơ chế phối hợp đang được thực hiện ổn định theo Luật Bình đẳng giới hiện hành và Nghị định số Nghị định 56/2012/NĐ-CP	Không tiếp thu ý kiến góp ý. Lý do: Theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2025 thì Mặt trận Tổ quốc không tham gia quản lý nhà nước; bổ sung thêm thẩm quyền "phản biện xã hội" Ngoài ra, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ các chủ thể trong dự thảo để phù

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước, bảo đảm yêu cầu về tính thống nhất, tính kế thừa và tính khả thi của hệ thống pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đề nghị giữ nguyên quy định "tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới" tại Điều 29 của Luật Bình đẳng giới 2006 vì những lý do sau đây: Thứ nhất, tham gia quản lý nhà nước là việc các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào quá trình hoạch định, tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá và hoàn thiện chính sách, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Đây là một hình thức thực hiện dân chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Lý luận về quản trị công cũng khẳng định quản trị quốc gia không chỉ dựa vào hoạt động của bộ máy nhà nước mà còn cần sự tham gia của các chủ thể xã hội nhằm nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả thực thi chính sách công. Thứ hai, về cơ sở chính trị, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đã xác định một trong những mục đích của việc góp ý là phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực,	hợp với mục đích, nguyên tắc hoạt động quy định tại Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2025.

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hiệu quả quản lý của Nhà nước, đồng thời tiếp tục thể chế hóa và cụ thể hóa cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ", tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân (Điều 1). Đây là cơ sở chính trị quan trọng khẳng định việc Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào quá trình quản lý nhà nước, không phải với tư cách chủ thể thực hiện quyền lực nhà nước mà với vai trò đại diện, phản ánh ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, tham gia xây dựng và hoàn thiện hoạt động quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục xác định rõ trách nhiệm của Chính phủ trong việc phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức (khoản 6 Điều 10). Quy định này cho thấy, mặc dù Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội không thực hiện chức năng quản lý nhà nước, nhưng tham gia quản lý nhà nước là một chủ trương nhất quán của Đảng, được thể chế hóa trong Hiến pháp và nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Thứ ba, về cơ sở pháp lý, Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 203/2025/QH15) xác định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; thực hiện dân chủ, giám sát, phản biện xã hội; phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến cơ quan nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, xây	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dựng Nhà nước (khoản 1 Điều 9). Đồng thời, khoản 2 Điều 9 khẳng định các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và phối hợp, thống nhất hành động trong hệ thống Mặt trận. Điều 28 Hiến pháp cũng quy định công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền này. Như vậy, Hiến pháp đã xác lập mô hình quản trị quốc gia dựa trên sự tham gia của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Do đó, việc quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới hoàn toàn phù hợp với tinh thần của Hiến pháp Hiến pháp năm 2013 và các nghị quyết của Đảng xác lập trên tinh thần Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối giữa Nhà nước với Nhân dân. Ngoài ra, nhiều luật chuyên ngành vẫn ghi nhận cơ chế tham gia quản lý nhà nước của các tổ chức chính trị - xã hội. Chẳng hạn, Luật Công đoàn quy định Công đoàn có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội (Điều 12). Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ đã thiết lập cơ chế để các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm các cấp Hội tham gia quản lý nhà nước thông qua việc tham gia xây dựng chính sách, chương trình, đề án; tham gia hội đồng tư vấn, ban chỉ đạo; phối hợp tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các chính sách liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng bảo	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đảm sự tham gia thực chất của Hội trong lĩnh vực bình đẳng giới. Thứ tư, về cơ sở thực tiễn, gần 20 năm thi hành Luật Bình đẳng giới cho thấy Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không chỉ tham gia trong giai đoạn xây dựng chính sách mà còn trực tiếp phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, tham gia Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp kiến nghị từ cơ sở và đề xuất hoàn thiện chính sách. Đây đều là những hoạt động diễn ra trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, thể hiện vai trò tham gia quản lý nhà nước, chứ không phải thực hiện chức năng quản lý nhà nước. Nếu bỏ quy định "tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới" mà không có quy định thay thế có nội hàm tương đương thì sẽ thu hẹp phạm vi tham gia của Hội trong toàn bộ chu trình chính sách, đồng thời làm suy giảm cơ sở pháp lý để tiếp tục thực hiện các cơ chế phối hợp đã được thiết lập theo Nghị định số 56/2012/NĐ-CP và các văn bản có liên quan. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên quy định "tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới" tại Điều 29 của Luật Bình đẳng giới nhằm bảo đảm tính kế thừa của pháp luật, phát huy đầy đủ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong thực hiện bình đẳng giới, đồng thời không làm ảnh hưởng đến các cơ chế phối hợp đã được vận hành ổn định và hiệu quả trong thời gian qua.	
Khoản 4	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ	Thể chế hóa rõ hơn vai trò đặc thù của Hội LHPN Việt Nam trong thực hiện chính sách bình đẳng giới	Không tiếp thu ý kiến góp ý

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Việt Nam	Hiện dự thảo Điều 29 quy định "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên…" chưa thể hiện rõ nét vai trò của Hội LHPN Việt Nam trong lĩnh vực bình đẳng giới. Bình đẳng giới là lĩnh vực đặc thù, trong đó sự tham gia của tổ chức đại diện cho phụ nữ có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả thực thi chính sách. Thực tiễn triển khai Luật Bình đẳng giới cho thấy Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là chủ thể phát hiện vấn đề giới từ cơ sở, tham gia xây dựng chính sách, tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội, hỗ trợ phụ nữ thực hiện quyền bình đẳng giới. Việc quy định rõ hơn vai trò của Hội trong Luật sẽ góp phần thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với tổ chức đại diện cho phụ nữ trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách bình đẳng giới. Do đó, đề nghị bổ sung một khoản trong Điều 29 "Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới; Chủ trì hoặc phối hợp đề xuất chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong việc đánh giá tình hình bình đẳng giới, đánh giá tác động giới trong xây dựng, thực thi pháp luật về bình đẳng giới."	Lý do: Trách nhiệm của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hiện đã được quy định cụ thể tại Điều 30.
Khoản 5	Sở Nội vụ Quảng Ninh	Tại Khoản 5 Điều 3 của Dự thảo về sửa đổi, bổ sung Điều 35 Luật Bình đẳng giới: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung quy định	Không tiếp thu ý kiến góp ý

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		về cơ chế phối hợp liên ngành, cho phép cơ quan thanh tra nhà nước đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành cử công chức có chuyên môn thuộc lĩnh vực Công Thương và lĩnh vực Lao động tham gia Đoàn thanh tra khi tiến hành thanh tra tại doanh nghiệp. Lý do: Nhằm bảo đảm đánh giá đầy đủ các yếu tố đặc thù của từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh, do các hành vi vi phạm về bình đẳng giới thường phát sinh trực tiếp tại khối doanh nghiệp sản xuất, thương mại.	Lý do: Thẩm quyền, cơ chế phối hợp thanh tra được quy định tại pháp luật thanh tra, không điều chỉnh ở Luật Bình đẳng giới.
Ý kiến khác	Bộ Công Thương	- Về chế độ báo cáo: Chuyển từ báo cáo hằng năm sang định kỳ 02 năm/01 lần về mục tiêu quốc gia bình đẳng giới là sự điều chỉnh dựa trên thực tiễn thống kê. Các chỉ số giới thường phụ thuộc vào các cuộc điều tra quy mô lớn có chu kỳ dài (5-10 năm), nên báo cáo hằng năm thường không có biến động lớn để đánh giá. - Về vai trò của Mặt trận Tổ quốc: Sửa đổi Điều 29 để xác định rõ cơ quan Mặt trận Tổ quốc không tham gia quản lý nhà nước mà tập trung vào "phản biện xã hội" là phù hợp với mục đích, nguyên tắc hoạt động quy định tại Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2025. Luật Bình đẳng giới: Việc lồng ghép giới trong xây dựng VBQPPL tại địa phương đôi khi còn mang tính hình thức, thiếu số liệu phân tách giới cụ thể để đưa ra chính sách hiệu quả. Cần có những chính sách cụ thể để mang tính thực tiễn trong việc triển khai, thực hiện Luật bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, từ trung ương đến địa phương tránh hình thức, không hiệu quả.	Tiếp thu ý kiến góp ý

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý kiến khác	Bộ Xây dựng	Khoản 3 Điều 27 Luật Bình đẳng giới: đề nghị xem xét bỏ cụm từ "thanh tra" để phù hợp với quy định tại Điều 7 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 (các Bộ không còn tổ chức thanh tra).	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: Điều 27 quy định trách nhiệm các bộ, cơ quan ngang bộ, trong đó một số bộ, cơ quan ngang bộ như Thanh tra Chính phủ có chức năng thanh tra.
Ý kiến khác	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ngoài các nội dung sửa đổi trong dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tổng kết toàn diện hơn việc thi hành Luật Bình đẳng giới năm 2006 để chuẩn bị sửa đổi toàn diện trong thời gian tới, tập trung vào các vấn đề: cập nhật khái niệm giới và bình đẳng giới phù hợp các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; hoàn thiện cơ chế lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật; hoàn thiện cơ chế thu thập, quản lý dữ liệu thống kê có phân tách theo giới; tăng cường các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong bối cảnh chuyển đổi số, già hóa dân số, biến đổi khí hậu và thị trường lao động mới; hoàn thiện cơ chế giám sát, phản biện xã hội và sự tham gia của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong quá trình xây dựng, thực thi và đánh giá chính sách bình đẳng giới.	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, tổng kết toàn diện hơn về Luật Bình đẳng giới nhằm nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới.
Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Luật Hoạt động chữ thập đỏ			

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1	Không có ý kiến góp ý		
Khoản 2	Sở Nội vụ Phú Thọ	- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung cơ chế phối hợp giữa Bộ Y tế, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động chữ thập đỏ; lý do: Theo dự thảo Luật, chức năng quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ được chuyển từ Bộ Nội vụ sang Bộ Y tế. Đồng thời, thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và Nhà nước, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là tổ chức thành viên trực thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy, cần có cơ chế phối hợp rõ ràng giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức Hội nhằm bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động nhân đạo; - Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào Điều 30 hoặc Điều 31 quy định theo hướng: “Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong việc xây dựng chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển hoạt động chữ thập đỏ; hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động nhân đạo; huy động nguồn lực xã hội; tổ chức các hoạt động cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hiến máu tình nguyện, phòng ngừa và ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.”. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc phối hợp với Bộ Y tế chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống Hội Chữ thập đỏ các cấp triển	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: - Giữ nguyên dự thảo vì trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc đã được quy định tại Điều 5 của Luật Hoạt động chữ thập đỏ năm 2008. - Mặt khác, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ chuyển về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nên sẽ chịu hướng dẫn, điều phối, thống nhất hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khai các nhiệm vụ nhân đạo được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; phát huy vai trò nòng cốt, cầu nối và điều phối trong công tác nhân đạo trên phạm vi toàn quốc. Lý do: Việc bổ sung quy định này sẽ góp phần làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hiệu quả hoạt động nhân đạo trong tình hình mới.	sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. - Theo dự thảo Luật sửa đổi đã đề xuất chuyển chức năng quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ từ Bộ Nội vụ sang Bộ Y tế, Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ. - Hiện nay, Bộ Nội vụ đang sửa Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trong đó đã thể

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chế hóa chủ trương của Đảng về quản lý đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, trong đó có Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.
Khoản 2	Sở Nội vụ Lào Cai	Về Điều 30. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ Dự thảo quy định: "Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ". Đề nghị làm rõ hơn phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế đối với hoạt động chữ thập đỏ, bảo đảm phân định rõ giữa quản lý nhà nước đối với hoạt động nhân đạo, từ thiện, chăm sóc sức khỏe, hiến máu nhân đạo và Quản lý nhà nước đối với tổ chức Hội Chữ thập đỏ Việt Nam với tư cách là hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Lý do: Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là tổ chức hội đặc thù hoạt động theo Luật Hoạt động chữ thập đỏ và pháp luật về Hội. Việc quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế, điều lệ, công tác hội hiện nay vẫn có sự tham gia của cơ quan Nội vụ theo quy định của pháp luật về hội. Nếu chỉ quy định Bộ Y tế chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ mà không làm rõ phạm vi sẽ dễ dẫn đến cách hiểu Bộ Y tế quản lý toàn diện cả tổ chức Hội.	Nội dung này đã thể hiện tại Khoản 1, Điều 31: Trách nhiệm của Bộ Y tế. Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ, bao gồm: “hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo; về chăm sóc sức khỏe; về sơ cấp cứu ban đầu; về hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; về tuyên

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			truyền các giá trị nhân đạo". Còn Bộ Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ đã được quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trong đó có Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Việc quản lý biên chế đối với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam theo quy định chuyển về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quản lý.
Khoản 2	Sở Nội vụ Lào Cai	Về Điều 31. Trách nhiệm của Bộ Y tế	Việc phối hợp giữa các Bộ ngành được

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Dự thảo quy định Bộ Y tế có trách nhiệm xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ; Kiểm tra việc thực hiện pháp luật, thống kê, báo cáo về hoạt động chữ thập đỏ. Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về trách nhiệm phối hợp của Bộ Nội vụ trong quá trình xây dựng chính sách liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.	thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; chức năng quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện và tổ chức phi chính phủ của Bộ Nội vụ đã được quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Trong quá trình thực hiện sẽ bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Bộ Nội vụ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và đồng bộ với

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Theo đó, Bộ Nội vụ phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.
Khoản 3	Sở Nội vụ Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của Bộ Y tế trong việc chủ trì hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hiến máu tình nguyện, phòng ngừa và ứng phó thiên tai, thảm họa; đồng thời hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ nhằm bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện trên phạm vi cả nước.	Nội dung nêu trên được quy định tại Điều 30, 31, 32 Luật Hoạt động chữ thập đỏ
Khoản 4	Bộ Y tế	Đề nghị Ban soạn thảo xem xét quy định tại khoản 4 Điều 4 của dự thảo là: “4. Sửa đổi, bổ sung Điều 32 như sau: Điều 32. Trách nhiệm của các bộ 1. Bộ Y tế hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa; chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu, hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác”. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét giao nhiệm vụ “hướng dẫn tìm	Tiếp thu ý kiến góp ý Về nội dung “hướng dẫn tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa”, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giao Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với với các cơ

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa" cho bộ, ngành hiện đang thực hiện chức năng này và có cơ quan tham mưu chuyên trách nhằm bảo đảm không chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện	quan liên quan tham mưu thực hiện.
Khoản 2	Sở Nội vụ Lào Cai	Về khoản 7 Điều 32. Trách nhiệm của các bộ Dự thảo quy định: "Bộ Nội vụ phối hợp quản lý nhà nước về Hội Chữ thập đỏ theo phân cấp". Đề nghị nghiên cứu xem xét, sửa đổi theo hướng cụ thể hơn: "Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam theo quy định của pháp luật về hội; phối hợp với Bộ Y tế trong quản lý nhà nước đối với hoạt động chữ thập đỏ"	Tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và không quy định nội dung này
Khoản 4	Sở Nội vụ Phú Thọ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc hướng dẫn cơ chế tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ nhân đạo quốc tế, các nguồn vận động xã hội cho hoạt động nhân đạo, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận lợi và phù hợp với đặc thù hoạt động của Hội Chữ thập đỏ.	Đề nghị giữ nguyên dự thảo vì đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định hướng dẫn cơ chế tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ nhân đạo quốc tế, các nguồn vận động xã hội cho hoạt động nhân đạo, trong đó có trách nhiệm của

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Bộ Tài chính.
Ý kiến khác	Bộ Công Thương	Về thẩm quyền quản lý: Việc sửa đổi Điều 30, 31 để giao Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ khi chuyển từ Bộ Nội vụ sang Bộ Y tế. Thực tế 5/7 lĩnh vực hoạt động của Hội (như chăm sóc sức khỏe, hiến máu, hiến mô tạng...) đều gắn chặt với chuyên môn ngành y. Bộ Nội vụ có chức năng phối hợp quản lý nhà nước về Hội theo phân cấp. Khi chuyển giao về Bộ Y tế, cần nghiên cứu, bổ sụng các quy định phối hợp giữa Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Môi trường (về phòng chống thiên tai) để không tạo ra khoảng trống trong cứu trợ khẩn cấp.	Tiếp thu ý kiến góp ý
Ý kiến khác	Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	Về các nội dung khác trong Luật Hoạt động Chữ thập đỏ, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có ý kiến như sau: Luật Hoạt động Chữ thập đỏ được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 03/6/2008 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009 gồm 08 Chương 39 Điều (sau đây viết tắt là Luật). Luật đã tạo cơ sở pháp lý để Hội Chữ thập đỏ là nòng cốt thực hiện hoạt động Chữ thập đỏ, huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân và các tầng lớp Nhân dân tham gia các chương trình, phong trào vận động, quyên góp, hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, người già cô đơn, có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống, tạo thu nhập, góp phần ổn định cuộc sống; khắc phục thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố nghiêm trọng, góp phần thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì	Không tiếp thu ý kiến góp ý Lý do: đề xuất, kiến nghị không phù hợp với mục đích, yêu cầu, nội dung sửa đổi, bổ sung (sắp xếp tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị 3 cấp, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, cắt

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh vì hạnh phúc của Nhân dân. Luật đã khẳng định cam kết của Việt Nam về thực thi các công ước Quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, thúc đẩy tiến trình mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực nhân đạo. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động Chữ thập đỏ ngày càng chuyển biến tích cực, tăng cường đưa các hoạt động Chữ thập đỏ, công tác nhân đạo từng bước đi vào nề nếp. Tuy nhiên sau hơn 15 năm thi hành, Luật đến nay cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật để kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng về công tác nhân đạo, từ thiện, cụ thể hóa Hiến pháp 2013 và giải quyết một số vướng mắc, bất cập từ thực tiễn thực hiện Luật, cụ thể như sau: 2.1. Cơ sở chính trị Để lãnh đạo, định hướng hoạt động Chữ thập đỏ do Hội Chữ thập đỏ giữ vai trò nòng cốt, cầu nối, điều phối thực hiện; Đảng ta đã quan tâm, chú trọng và ban hành chủ trương về hoạt động Chữ thập đỏ, công tác nhân đạo, cụ thể như sau: - Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: "*Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường của dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý*	giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ ngành nghề kinh doanh có điều kiện) của dự thảo luật này. Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung Luật trong giai đoạn tới

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam". - Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 8/6/2010 của Ban Bí thư khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới và Kết luận số 44-KL/TW ngày 14/11/2022 của Ban Bí thư khóa XIII về tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW: "*Phát triển kinh tế phải bảo đảm an sinh xã hội; công tác nhân đạo là bộ phận quan trọng trong công tác dân vận của Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên của của mỗi cấp ủy, tổ chức Đảng, của mỗi đảng viên và của cả hệ thống chính trị*"; "*Tiếp tục rà soát xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về công tác nhân đạo, bố trí điều kiện, nguồn lực để Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện tốt vai trò nòng cốt, đầu mối kết nối, điều phối trong công tác Chữ thập đỏ, hoạt động nhân đạo và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nhân đạo*". - Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng: "*Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý xã hội và quản lý phát triển xã hội bền vững; giải quyết tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an ninh, an sinh, an toàn, an dân, nhất là các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế, lực lượng lao động trong khu vực phi chính thức, phù hợp với điều kiện của Việt Nam*". - Các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, về chăm lo sức khỏe và phát triển con người; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân cũng có liên quan trực tiếp đến các hoạt động Chữ thập đỏ và Hội Chữ thập đỏ các cấp. - Kết luận số 230-KL/TW, ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tinh gọn các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và Đề án đánh giá mô hình hoạt động của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: ”*...các Hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí, không vì mục tiêu lợi nhuận; tuân thủ phát luật, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hướng dẫn, điều phối thống nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”*. Do Luật Hoạt động Chữ thập đỏ ban hành trước các chủ trương nêu trên, nên cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật để tiếp tục thể chế hóa chủ trương của Đảng vào các nội dung hoạt động Chữ thập đỏ do Hội Chữ thập đỏ thực hiện và các hoạt động nhân đạo khác có liên quan.	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		2.2. Cơ sở pháp lý - Hiến pháp năm 2013 được ban hành tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII đã đề cao quyền con người, quyền công dân mà Nhà nước và xã hội cần phải quan tâm bảo vệ, nhất là cần phải quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ những người nghèo, nạn nhân chiến tranh, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và những người có khó khăn khác. Đặc biệt Điều 34 Hiến pháp quy định: "*Công dân có quyền được bảo đảm an sinh xã hội*". Do đó cần sớm sửa đổi, bổ sung Luật để cụ thể hóa các quy định có liên quan của Hiến pháp 2013 về hoạt động nhân đạo, từ thiện nói chung và hoạt động Chữ thập đỏ của Hội Chữ thập đỏ nói riêng. - Từ khi ban hành Luật hoạt động Chữ thập đỏ đến nay, Quốc hội đã ban hành một số Luật[6], Nghị định[7] có liên quan, theo đó một số quy định của Luật Hoạt động Chữ thập đỏ còn chưa đồng bộ, thống nhất với quy định của các Luật mới được ban hành; vì vậy, cần phải sửa đổi, bổ sung Luật hoạt động Chữ thập đỏ để bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. 2.3. Cơ sở thực tiễn Bên cạnh kết quả đạt được sau hơn 15 năm thực hiện Luật, đến nay đã phát sinh các khó khăn, hạn chế, vướng mắc về quy định của	

[6] Luật số 104/2025/QH15 về Tình trạng khẩn cấp, Luật Phòng chống Thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2025, Nghị định số 93/2021/NĐ-CP về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, Nghị định số 50/2020/NĐ-CP quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai

[7] Nghị định số 126/2024/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Luật và thực tiễn thực hiện Luật, cụ thể như sau: - Luật chưa quy định cơ chế, chính sách để tăng cường việc vận động, quyên góp nguồn lực đáp ứng với nhu cầu thực tiễn. Luật chưa quy định các chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực vận động, quyên góp tiền, hiện vận, nguồn lực khác cho hoạt động Chữ thập đỏ; quy định cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm nguồn lực, điều kiện thuận lợi để Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện tốt vai trò nòng cốt, đầu mối, kết nối, điều phối trong hoạt động Chữ thập đỏ chưa theo kịp tình hình thực tiễn. - Thiếu quy định cụ thể về tổ chức hiến máu nhân đạo như: tổ chức các điểm hiến máu lưu động, hiến máu cố định và trung tâm máu nhân đạo thuộc hệ thống Hội Chữ thập đỏ các cấp; chưa quy định cụ thể chế độ, chính sách để động viên, khuyến khích người đã trực tiếp hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người. - Trong quá trình vận động, quyên góp, tiếp nhận, sử dụng nguồn lực và hỗ trợ, giúp đỡ những người nghèo, nạn nhân chiến tranh, dịch bệnh, thiên tai, người khó khăn khác đã xảy ra tình trạng không được công khai, minh bạch; còn có tình trạng lợi dụng việc vận động, quyên góp nguồn lực để tư lợi, trục lợi. - Chưa quy định cụ thể vai trò của Hội Chữ thập đỏ trong việc chủ trì phối hợp với các cá nhân, tổ chức khác tổ chức vận động, quyên góp tiền, hiện vật và các nguồn lực khác cho các hoạt động Chữ thập đỏ. - Luật chưa theo kịp những diễn biến hiện nay, như biến đổi khí hậu, già hóa dân số, di dân, thiếu quy định cụ thể về cơ chế Nhà	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nước giao nhiệm vụ cho Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện hoạt động Chữ thập đỏ, hoạt động nhân đạo và nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao; do vậy việc thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu của công tác nhân đạo trong tình hình mới, trong khi nguồn lực để hỗ trợ, giúp đỡ họ còn nhiều hạn chế, không đáp ứng với yêu cầu thực tiễn; chưa có quy định cụ thể về trung tâm đào tạo sơ cấp cứu Chữ thập đỏ, đào tạo sơ cấp cứu; thực hiện một số dịch vụ có thu nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tạo thêm động lực thực hiện tốt các hoạt động Chữ thập đỏ. Thiếu quy định với việc trích tỷ lệ % để chi phí hành chính, phục vụ công tác vận động, tài trợ trong trường hợp ngân sách nhà nước chưa hỗ trợ hết (trừ trường hợp chi hết theo quy định của pháp luật và nhà tài trợ). - Luật được ban hành năm 2008, các nguyên tắc hợp tác quốc tế về hoạt động Chữ thập đỏ quy định trong Luật chưa đầy đủ, chưa phù hợp với các nguyên tắc hợp tác quốc tế của Nhà nước ta với các tổ chức quốc tế, các nước ngoài được quy định trong Hiến pháp 2013 cũng như chưa đáp ứng được với các yêu cầu của công tác đối ngoại nhân dân trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Các nội dung hợp tác quốc tế về hoạt động Chữ thập đỏ cũng chưa được đầy đủ, chưa tạo cơ sở pháp lý cho Hội Chữ thập đỏ thực hiện các hoạt động nhân đạo, cứu trợ quốc tế trong khu vực và trên thế giới. - Luật chưa quy định cụ thể về việc ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu, kết nối cơ sở dữ liệu hoạt động Chữ thập đỏ với Bộ Nội vụ (cơ quan quản lý Nhà nước của Hội), với Bộ Công an (trong tích hợp dữ liệu về hoạt động nhân đạo, từ thiện chung) trong toàn bộ hoạt động Chữ thập đỏ nhằm đảm bảo tính	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		minh bạch, trách nhiệm giải trình trong các hoạt động Chữ thập đỏ. Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên cho thấy, việc lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động Chữ thập đỏ là hết sức cần thiết, nhằm tiếp tục thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về hoạt động Chữ thập đỏ, công tác nhân đạo; cụ thể hóa quy định có liên quan của Hiến pháp 2013; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quy định và thực hiện Luật Hoạt động Chữ thập đỏ thời gian qua. Để kịp thời thể chế hóa các chủ trưởng của Đảng về hoạt động Chữ thập đỏ, công tác nhân đạo, từ thiện; Cụ thể hóa tinh thần Hiến pháp 2013 liên quan chính sách an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân và công tác nhân đạo; Cụ thể hóa các nội dung có liên quan trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV; Cụ thể hóa các chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết; Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động Chữ thập đỏ, công tác nhân đạo; Đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng, thực hiện tốt các cam kết quốc tế, mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nhân đạo, từ thiện; Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét việc bổ sung, sửa đổi một số nội dung của Luật Hoạt động Chữ thập đỏ có liên quan đến các chính sách, gồm: - Chính sách về Tăng cường, ứng dụng chuyển đổi số, minh bạch hóa và trách nhiệm giải trình trong vận động, quyên góp nguồn lực cho hoạt động Chữ thập đỏ; tổ chức các hoạt động cứu trợ, trợ giúp	

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhân đạo cho các đối tượng. - Chính sách về khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp cho hoạt động Chữ thập đỏ bằng các hình thức phù hợp; bảo đảm nguồn lực, điều kiện để Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện tốt vai trò nòng cốt, cầu nối, kết nối, điều phối trong hoạt động Chữ thập đỏ nói riêng và hoạt động nhân đạo nói chung. - Chính sách về Tăng cường hợp tác quốc tế về hoạt động Chữ thập đỏ, tạo điều kiện để Hội Chữ thập đỏ thực hiện các nhiệm vụ nhân đạo quốc tế trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng Lưỡi liềm đỏ. Việc thể chế hóa các chính sách vào các nội dung sửa đổi, bổ sung trong Luật Hoạt động Chữ thập đỏ sẽ tạo điều kiện cho Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện tốt hơn các hoạt động Chữ thập đỏ và có cơ hội đóng góp được nhiều hơn vào chính sách an sinh xã hội của Đảng, Nhà nước. Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm.	
Ý kiến khác đối với Luật	Bộ Tư pháp	- Về điều khoản chuyển tiếp Dự thảo Luật chưa quy định về điều khoản chuyển tiếp, trong khi đó, một số nội dung tại sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật khác với quy định hiện hành (ví dụ như: Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ)… chẳng hạn như: hoạt động cho thuê lại lao động không áp dụng với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam tại khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 Bộ	- Tiếp ý ý kiến góp ý về điều khoản chuyển tiếp, theo đó bổ sung Điều 6 quy định chuyển tiếp đối với ngành nghề cho thuê lại lao động, theo đó doanh nghiệp đã được cấp giấy phép cho thuê

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		luật Lao động; thẩm quyền đăng ký nội quy lao động (là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền) tại khoản 6 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 119 Bộ luật Lao động, trong khi đó hiện nay theo quy định tại Điều 67 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền là cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp xã…. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định tại dự thảo Luật để bổ sung quy định chuyển tiếp, tránh tạo khoảng trống pháp lý. - Về kỹ thuật soạn thảo Đề nghị rà soát dự thảo Luật để đảm bảo kỹ thuật soạn thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), chẳng hạn như: + Khoản 4 Điều 1 sửa đổi khoản 3 Điều 92 Bộ luật Lao động theo hướng quy định thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, trong khi đó, khoản 2 Điều 92 Bộ luật Lao động cũng quy định thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, do đó, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 92 Bộ luật Lao động theo hướng gộp khoản 2, khoản 3 Điều 92 vì cùng quy định về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ	lại lao động không cần thông báo cơ quan nhà nước - Tiếp thu một phần ý kiến góp ý về kỹ thuật soạn thảo văn bản - Về thẩm quyền báo cáo Quốc hội, nội dung này đã được phân quyền từ Chính phủ giao Thủ tướng Chính phủ tại Nghị định chuyên đề là Nghị định số 128/2025/NĐ-CP. Dự thảo Luật thống nhất, đồng bộ với quy định đã được phân quyền, do đó không sửa đổi giao lại cho Chính phủ

ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Khoản 2 Điều 3 sửa đổi, bổ sung Điều 25 Luật Bình đẳng giới về trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này quy định trách nhiệm chung của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhưng khoản 5 Điều 25 lại quy định thẩm quyền riêng của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh lý phân định rõ thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo thống nhất. Bên cạnh đó, đề nghị cân nhắc quy định Thủ tướng Chính phủ định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất báo cáo Quốc hội về việc thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới (khoản 5 Điều 25 sửa đổi, bổ sung) vì theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Bình đẳng giới thì Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về bình đẳng giới, như vậy, Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về bình đẳng giới, do đó, đề nghị chỉnh lý thẩm quyền báo cáo Quốc hội là Chính phủ.	